

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

04/2022

Thinh lặng là một ngôn ngữ mạnh mẽ đến độ vươn đến tận ngai tòa Thiên Chúa hằng sống (NK 188).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG

LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 04/2022

LM Ernest Nguyễn Văn Hường



Trong tháng Tư, chúng ta cùng với Giáo hội cử hành và sống mẫu nhiệm Vượt qua của Chúa Giêsu. Đây có thể nói là những lễ quan trọng và gây nhiều cảm xúc cho người công giáo chúng ta. Rất nhiều người công giáo Việt Nam tham dự những nghi lễ trang trọng, đầy ý nghĩa và đầy sốt sắng trong Tuần Thánh. Thế nhưng Tuần thánh không dừng lại mà chúng ta tiếp tục với lễ Chúa Giêsu Phục sinh. Phục sinh mới là biến cố mà chúng ta cùng với Giáo hội nhắm tới. Việc chôn trong mồ sẽ vô nghĩa

nếu không có biến cố Phục sinh. Con đường thương khó sẽ là ngõ cụt nếu không có biến cố Phục sinh.

Đời sống của kitô hữu chúng ta cũng thế. Nếu không có Phục sinh thì chúng ta là những người vô phúc nhất vì đời sống chúng ta kết thúc bằng việc chôn trong mồ. Trái lại vì có biến cố Phục sinh đời sống chúng ta là một cuộc đời tràn đầy hy vọng, tràn đầy tương lai tươi sáng, tràn đầy hạnh phúc. Nếu không có biến cố Phục sinh thì mọi hy sinh cho người khác sẽ trở nên kém hay không có ý nghĩa. Từ đó nảy sinh tư tưởng lo hưởng thụ cho mình, lo tranh giành danh lợi thú, lo đi tìm thú vui bằng bất cứ giá nào vì “cuộc đời có bao nhiêu mà hưởng hờ”, không lo sống hưởng thụ thì chết là hết, cuộc đời chấm dứt nơi năm mồ. Trái lại nếu tin vào sự sống lại thì cuộc sống chúng ta không chấm dứt với năm mồ: Đời sống hiện tại chuẩn bị cho một cuộc sống mới. Nếu chúng ta biết chuẩn bị cho cuộc sống ấy bằng con đường thánh giá như Chúa Giêsu thì chúng ta được Phục sinh cùng với Người. Cái chết thân xác không phải là dấu chấm hết của cuộc đời kitô hữu mà là khởi đầu cuộc sống mới ở nơi Thiên Chúa. Sự hy sinh trong cuộc sống hiện tại không đi vào hư không nhưng mang lại cho chúng ta hạnh phúc viên mãn ở nơi Thiên Chúa. Đây là niềm hy vọng cho cuộc sống của chúng ta.





BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY, NĂM C

Người ta thường nói con người có 7 thứ tình cảm: Hỉ-Nộ-Ai-Cụ-Ái-Ố-Dục. Hỉ là vui, nộ là giận, ai là buồn, cụ là sợ, ái là thương, ố là ghét và dục là muốn. Tất cả gồm 7 tình cảm, "thất tình". Nhưng Lời Chúa hôm nay cho chúng ta biết thêm một thứ tình cảm nữa, đó là Thương Xót.

Thương xót là gì? Thừa là một tâm trạng đặc biệt vừa êm đềm ngọt ngào (thương) vừa đau đớn đắng cay (xót).

Hai cảm giác mâu thuẫn vừa thương lại vừa xót ấy trỗi dậy trong lòng khi chúng ta đứng trước một người chúng ta thương nhưng người ấy vừa phạm một lỗi lầm.

Khi đó, chúng ta phải đối xử thế nào? Lên án chẳng? Không được, vì làm như thế là không thương. Bỏ qua chẳng? Cũng không được, vì làm như thế là dung túng cho sự xấu. Vậy làm thế nào bây giờ? Hãy nhìn Chúa Giêsu: Ngài nói với người phụ nữ ngoại tình "Tôi không lên án chị đâu. Thôi chị cứ về đi và từ nay

đừng phạm tội nữa". Nghĩa là Chúa không lên án mà cũng không dung túng, nhưng Ngài cho kẻ có tội một cơ hội. Nếu Ngài lên án thì chị này phải chết, không còn cơ hội nào nữa. Nếu Ngài bỏ qua thì chị này sẽ tiếp tục phạm tội, cũng không có cơ hội. Ngài bảo chị về và đừng phạm tội nữa tức là cho chị một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Tại sao Chúa ban cơ hội cho người tội lỗi? Chúng ta cũng hãy tìm lý do trong bài Tin Mừng này. Và chúng ta tìm gặp trong câu Chúa nói với những người muốn giết người phụ nữ ngoại tình ấy: "Ai trong các ông không có tội thì hãy ném đá chị này trước đi". Vậy lý do là bởi vì ai cũng có tội. Thân phận làm người là như thế, đã là người thì có tội. Thiên Chúa là Đấng hoàn toàn tốt lành và thánh thiện, đúng lý ra Ngài có đầy đủ lý do để lên án loài người tội lỗi chúng ta, nhưng vì thương xót, Ngài đã ban cho chúng ta biết bao cơ hội: "Ta không muốn kẻ tội lỗi phải chết, nhưng muốn nó ăn



năn sám hối và được sống". Trong dụ ngôn về hai con nợ, Chúa Giêsu cũng nói một câu đáng chúng ta suy nghĩ: "Sao người không biết thương xót bạn người như Ta đã thương xót người" (Mt 18, 33).

Một quyển sách tựa đề "Tình trên non cao" kể rằng có một cặp vợ chồng trẻ rất yêu thương nhau và sống với nhau trên một ngọn núi cao, rất hạnh phúc. Hạnh phúc đến nỗi nhiều lần họ hô to giữa trời lồng lộng "Chúa ơi, sao mà chúng con hạnh phúc quá!" Nhưng đâu phải chỉ sống với nhau mãi trên núi mà hạnh phúc. Người chồng thỉnh thoảng cũng phải xuống núi để làm ăn. Trong một chuyến xuống núi, người chồng đã lỡ sa ngã ngoại tình với một người đàn bà khác. Người vợ biết được, rất giận, từ đó không nói chuyện với chồng nữa. Phần người chồng thì cũng hối hận nhưng không thể nào xin lỗi được vì mỗi lần muốn nói lời xin lỗi với vợ thì vợ bỏ đi nơi khác. Một đêm kia người chồng trên đường lên núi về nhà thì gặp bão tuyết, chiếc xe ngựa bị gãy, con ngựa bị què, anh cũng bị thương nặng ở chân. Nhưng anh vẫn cố bò về tận cửa nhà. Người vợ ở trong nhà nhìn ra thấy chồng lết tới cửa, nhưng

chị nhất định không mở cửa. Sáng hôm sau, người ta thấy xác người chồng đã cứng đờ ngay trước mái ấm gia đình của mình. Một mối tình rất hạnh phúc trên non cao đã kết thúc bi thảm như thế, chỉ vì người vợ không biết thương xót, không cho chồng mình một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Cuộc đời quả thật không đơn giản trắng là trắng, đen là đen, tốt là tốt, xấu là xấu. Trong một dụ ngôn, Chúa Giêsu cho chúng ta biết cuộc đời phức tạp như một mảnh ruộng có cả lúa và cỏ lùng lẫn lộn (Mt 13, 36-43). Lòng người cũng thế, có khi tốt như thiên thần, có khi xấu như ác quỷ, có phần sáng có phần tối, dù lỡ phạm tội nhưng vẫn còn lương tâm. Bởi thế con người sống với nhau phải có lòng thương xót. Mà thương xót là, xin lặp lại một lần nữa, biết ban cho kẻ lỡ lầm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Chúa đã thương xót chúng ta, cho chúng ta biết bao cơ hội. Chúng ta cũng thương xót chính mình nên tự cho mình rất nhiều cơ hội. Lời Chúa hôm nay khuyến khích chúng ta thương xót anh chị em để ban cho anh chị em chúng ta những cơ hội làm lại cuộc đời.



LỄ LÁ, TƯỜNG NIỆM CUỘC THƯƠNG KHÓ CỦA CHÚA

Cuộc rước Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem đã biểu dương vinh quang của Ngài. Nhưng vinh quang chỉ thoáng qua và chóng lụi tàn vì vài ngày sau thì Ngài bị giết chết nhục nhã trên thập giá. Vinh quang thực sự của Chúa Giêsu chỉ biểu lộ trọn vẹn khi Ngài sống lại và tiến vào Giêrusalem trên trời.

Hôm nay chúng ta cầm lá đi kiệu và biểu dương vinh quang của Chúa Giêsu. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng, chúng ta chỉ thực sự biểu dương vinh quang Chúa Giêsu khi để cho Ngài thực sự làm vua ngự trị trong lòng mình, bằng cách tuân giữ những giới răn của Ngài và sống theo tinh thần của Ngài.

Tinh thần của Chúa Giêsu chính là tinh thần của Người Tôi Tớ được diễn tả trong các bài đọc hôm nay: sẵn sàng tự hạ, chấp nhận hy sinh để bước theo Ngài và cùng chết với Ngài để được cùng sống lại với Ngài.

Mỗi năm đến ngày Chúa nhật Lễ Lá, chúng ta lại được nghe Bài Thương khó của Chúa Giêsu. Chúng ta nhớ lại sự hèn nhát của những môn đệ Ngài: họ đã bỏ Ngài ngay giữa lúc Ngài cần họ ở bên cạnh nhất; chúng ta nhớ lại lòng dạ xấu xa của những nhà lãnh đạo do thái: họ

đã tìm cách để giết Ngài; chúng ta cũng nhớ lại sự hung dữ của những người lính: họ đã hành hạ Ngài rất tàn nhẫn. Chúng ta phải nhớ những điều ấy, bởi vì chúng có liên hệ với chúng ta.

Tuy nhiên, đó không phải là mục đích chính của những bài tường thuật việc Chúa Giêsu chịu nạn chịu chết. Điểm nhấn mạnh của những tường thuật này không phải là ở chỗ đó, mà là ở tấm lòng của Chúa Giêsu, nhân vật chính của các bài tường thuật ấy. Điều mà các tác giả Tin Mừng muốn chúng ta nhớ nhiều nhất, đó là lòng trung thành, lòng can đảm và lòng nhân từ của Chúa Giêsu. Trên nền trời u ám của đôi Canvê, lòng nhân từ của Chúa Giêsu càng chiếu tỏa sáng ngời.

Nhìn bề ngoài thì xem ra Chúa Giêsu đã thất bại. Nhưng thực ra, đó là một chiến thắng, chiến thắng của sự Thiện trên sự dữ, của Tình yêu trên hận thù, của ánh sáng trên bóng tối, của sự sống trên sự chết. Trong lòng Ngài lúc đó, chẳng có tình cảm nào khác ngoài Tình yêu. Nếu không có Tình yêu thì tất cả những khổ đau Ngài chịu đều vô ích. Không phải những đau khổ của Chúa Giêsu mang lại ơn cứu độ, mà chính Tình yêu của Ngài.



Ai nói rằng mình thích chịu đau khổ thì đó là người khùng, bởi vì ai cũng muốn tránh đau khổ, tuy nhiên vì yêu mà người ta sẵn sàng chịu đau khổ cho người mình yêu. Chính Tình yêu làm cho đau khổ có ý nghĩa. Hơn nữa, tình yêu còn đem lại niềm vui ngay giữa những đau khổ.

Nói gương Chúa Giêsu, kitô hữu hãy chấp nhận những đau khổ. Nhưng không chỉ có thế, chúng ta hãy thánh hóa những đau khổ ấy. Tình yêu làm cho đau khổ được thánh hóa.

Làm chứng cho Đức Kitô giữa nơi công cộng

Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem, các môn đệ đã công khai bày tỏ lòng tin tưởng và trung thành với Ngài. Điều đáng khen là các ông đã làm điều ấy trước mặt những người biệt phái đang quyết liệt chống đối Chúa Giêsu. Khi những người biệt phái nói với Chúa Giêsu hãy bảo môn đệ im đi, thì Ngài trả lời: "Họ mà làm thinh thì sỏi đá cũng sẽ kêu lên". Nhiều khi cũng cần có những sự ủng hộ công khai. Bởi thế thông thường Chúa Giêsu rất âm thầm nhưng hôm nay Ngài tán thành việc làm của các môn đệ.

Tuy nhiên trong thái độ của các môn đệ cũng có điều đáng

ngghi ngờ. Không phải nghi ngờ về lòng trung thành của các ông, mà nghi ngờ vì đó là một phản ứng theo đám đông. Phản ứng theo đám đông thì thường là ồn ào, nhưng không sâu sắc.

Chúng ta dễ làm chứng cho Chúa Giêsu trong Nhà thờ, vì nơi đây chúng ta đang ở giữa những người cùng quan điểm với mình. Nhưng không dễ chút nào khi phải làm chứng cho Ngài giữa một môi trường rất khác với mình và có khi còn thù nghịch với mình nữa. Dù vậy nhiều khi chúng ta cần phải can đảm làm chứng trong hoàn cảnh khó khăn như thế.

Thực ra, sỏi đá không thể kêu lên. Chỉ con người mới kêu lên được. Có nhiều trường hợp chúng ta không được im lặng mà phải nói lên: nói lên để bênh vực một người đang bị đối xử bất công, nói lên để khích lệ một người đang âm thầm đóng góp cho việc chung, nói lên sự thật để đẩy lùi những lời dối trá...

Chúng ta đang làm chứng cho Chúa trong Nhà thờ. Nhưng đừng quên làm chứng cho Ngài ở giữa chợ đời. Chúa Giêsu đã từng tuyên bố: "Ai tuyên xưng Ta trước mặt người khác thì Ta sẽ tuyên xưng người ấy trước mặt Cha Ta trên trời".



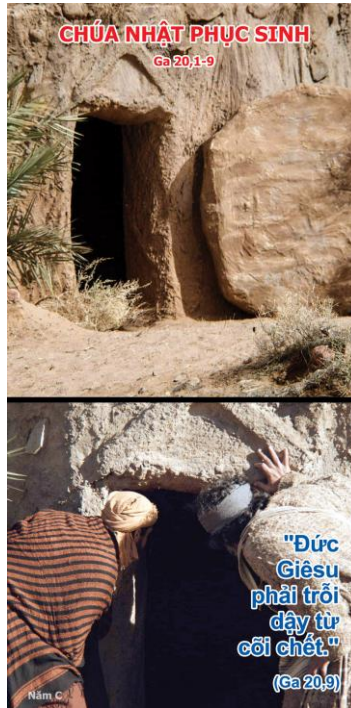
CHÚA NHẬT MỪNG CHÚA PHỤC SINH

Đức tin của chúng ta thường có tính cách "quy thần", nghĩa là tin có Thiên Chúa, Đấng tạo dựng trời đất muôn vật; và TC ấy chúng ta chỉ biết được khi linh hồn chúng ta rời khỏi thân xác này. Một đức tin như thế thì vừa lý thuyết vừa tĩnh.

Dưới ánh sáng phục sinh, chúng ta phải làm cho đức tin trở thành sống và động; đồng thời chúng ta phải làm chứng về đức tin sống động ấy cho những người chỉ có một đức tin vừa lý thuyết vừa tĩnh như đã nói trên. Nhưng làm thế nào?

Thưa chúng ta phải tập tin vào Chúa Giêsu Kitô:

- Tin vào Chúa Giêsu Kitô là tin vào Đấng đã chịu nạn chịu chết và sống lại, như Thánh Gioan tông đồ (bài Tin Mừng). Thánh Gioan đã nhìn thấy ngôi mồ trống và đã tin. Khi đó đức tin của Gioan mang một chiều kích mới hẳn: Thiên Chúa của Thánh Kinh không còn là một Thiên Chúa của quá khứ nữa mà đã trở thành "Đức Chúa", "Thiên Chúa của sự sống", luôn hiện



diện trong lịch sử. Một Thiên Chúa như thế luôn có ý nghĩa với cuộc đời con người: cho dù Ngài đã chịu nạn chịu chết nhưng Ngài đã sống lại. Ngài đã chiến thắng đau khổ và sự chết. Từ nay đau khổ và chết chóc không phải là những chuyện phi lý nữa. Từ nay chúng ta cứ bước theo Ngài thì sẽ đi qua được mọi khổ đau chết chóc để đến sự sống.

- Tin vào Chúa Giêsu Kitô cũng là tin vào mầu nhiệm cuộc sống của chính chúng ta: nhờ bí tích Rửa tội, chúng ta có một sự sống mới, "và sự sống mới ấy hiện đang tiềm tàng với Chúa Giêsu Kitô nơi Thiên Chúa" (Bài đọc II), vì thế chúng ta "hãy hướng lòng về những gì thuộc thượng giới".

Sáng Chúa nhật Phục sinh, các phụ nữ đi đến ngôi mồ đã chôn xác Chúa Giêsu. Họ đến đây để ướp xác Ngài. Nhưng đó không phải là lý do duy nhất. Họ còn muốn được ở gần Đấng đã từng làm cho đời họ tràn đầy ý nghĩa, nhưng bây giờ cái chết của Ngài

lại khiến lòng họ tràn ngập nỗi u sầu không gì an ủi được.

- Chúng ta cũng thường làm như các bà ấy. Khi một người thân yêu của chúng ta chết, chúng ta khó chấp nhận rằng người ấy đã vĩnh viễn xa cách chúng ta. Vì thế chúng ta thấy cần phải duy trì một sự liên kết nào đó với người đã chết. Và một trong những cách chúng ta có thể làm, đó là đi thăm mộ. Tuy nhiên việc này chẳng những không làm dịu đi nỗi đau bị mất mát, mà còn khiến mình càng thấy mất mát hơn, bởi vì không nơi nào khiến ta ý thức về cái chết của người thân cho bằng nơi chôn cất người thân ấy.

Sáng hôm ấy, nếu mọi sự diễn ra đúng như các bà dự kiến thì các bà đã ướp xác Chúa Giêsu, xong rồi lấp cửa mồ lại, rồi trở về nhà với cõi lòng nặng trĩu u sầu vì các bà càng ý thức rằng những chuyện khủng khiếp xảy ra hôm Thứ Sáu không phải chỉ là một giấc mơ mà là một sự thật: Thầy của họ đã chết thật rồi!

Tuy nhiên mọi sự không xảy ra như dự kiến. Khi đến mộ, các bà đã gặp hai thiên thần. Các vị ấy bảo "Sao các bà lại tìm người sống nơi cõi chết? Ngài không còn ở đây, Ngài đã sống lại". Nghĩa là các bà đừng mất thời

giờ để tìm Chúa Giêsu ở ngôi mộ nữa.

- Tất cả chúng ta thường cảm thấy tuyệt vọng khi đứng trước những năm mồ, vì ở đó mọi sự đều nói lên chết chóc. Tuy nhiên chính ở một ngôi mộ như thế mà lần đầu tiên Tin Mừng sống lại được loan báo. Chúa đã chọn một nơi thật thích hợp, nơi mà xem ra sự chết thống trị, để loan báo Tin Mừng phục sinh.

Phụng vụ hôm nay cũng gợi ý đến chúng ta một sứ điệp tương tự: Đừng tìm kiếm những kẻ thân yêu của mình nơi những năm mồ, vì họ chẳng có ở đó đâu. Chúa Giêsu đã chiến thắng sự chết, không chỉ cho bản thân Ngài mà cho tất cả mọi người chúng ta. Ngài là Đấng đầu tiên sống lại, và chúng ta cũng sẽ sống lại như Ngài. Như thế, đối với Kitô hữu thì sự chết không phải là tiếng nói cuối cùng. Người thân quá cố của chúng ta không chết, mà vẫn còn sống. Cuộc sống của họ còn thực và đẹp hơn cả cuộc sống hiện tại của chúng ta nữa. Hơn nữa họ không hề xa cách chúng ta. Những ai đã chết trong ân sủng thì khoảng cách giữa họ với chúng ta không xa hơn khoảng cách giữa Thiên Chúa với chúng ta. Mà Thiên Chúa thì rất gần với chúng ta.



CHÚA NHẬT KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

BÌNH AN

Sau khi sống lại, mỗi lần hiện ra với các môn đệ, Chúa Giêsu đều chào các ông "Bình an cho các con". Đây là lời chào thông thường của người Do thái "Shalom". Trong Thánh lễ, Chủ tế chào giáo dân "Bình an của Chúa hằng ở cùng anh chị em", và giáo dân chào lại "Và ở cùng Cha", nghĩa là "Và cũng xin bình an của Chúa hằng ở cùng Cha". Xét ra lời chào này hơi lạ so với những kiểu chào mà chúng ta quen biết, nhưng có ý nghĩa nhiều hơn. Quả thực. Bình an là điều quý nhất mà chúng ta cần có và cũng là điều tốt nhất mà chúng ta cầu chúc cho nhau. Nhưng bình an là gì mà quý như vậy? và làm thế nào để có được bình an?

Khi ấy các môn đệ đang sợ: Thầy đã bị bắt và bị giết chết rồi. Rất có thể tới phiên các ông cũng sẽ bị bắt và bị giết như vậy. Cho nên họ sợ, và họ trốn trong nhà đóng kín cửa lại. Rồi Chúa Giêsu hiện đến ở với họ, trò chuyện với họ, cho họ xem các vết thương, ăn uống với họ, khích lệ họ... Thế là họ không còn sợ nữa. Họ được bình an. Nhưng do đâu mà họ được bình

an? Có phải là vì nguy hiểm đã qua đi rồi chăng? Thưa không, nguy hiểm vẫn còn đó, kẻ thù vẫn còn vẫn đang tìm cách hãm hại các ông. Nhưng nay họ không sợ nữa là vì họ biết đã có Chúa ở bên cạnh họ. Có Chúa bên cạnh thì mọi nguy hiểm không còn làm họ nao núng nữa. Thực ra họ chưa hoàn toàn bình an đâu. Sau khi Chúa Giêsu biến đi thì họ lại sợ, lại đóng cửa trốn. Có lần họ cũng đánh bạo cùng nhau đi đánh cá. Nhưng mới thấy có một cái bóng đen tiến đến là họ lại sợ, họ tưởng là ma. Và khi biết đó là Chúa thì họ lại hết sợ. Mãi tới khi Chúa Giêsu nói với họ trước khi về trời rằng: "Thầy sẽ ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế", thì họ mới hết sợ hoàn toàn, họ mới hoàn toàn được bình an. Kể từ đó trở đi, các môn đệ mạnh dạn ra đi rao giảng. Người ta bắt, họ cũng không sợ, người ta tra tấn, họ không sợ mà còn vui mừng vì được chịu khổ vì Thầy; người ta xử tử, họ vẫn bình an vui sướng vì được giống như Thầy.

Như vậy, Bình an tức là một sức mạnh, một nơi nương tựa, một nguồn an ủi khiến ta không nao núng sợ sệt dù phải đứng trước bất cứ gian truân nguy

hiểm nào. Bình an ấy có được khi ta ý thức có Chúa vẫn ở bên cạnh mình.

Giống như một em bé. Em đang chơi vui vẻ thì trời đổ mưa lớn. Sấm chớp ầm ầm, em hoảng sợ khóc thật lâu. Nhưng mẹ em đã đến, bế em vào lòng, em cuộn mình trong lòng mẹ và ngủ thiếp đi. Sau đó dù mưa vẫn cứ rơi, sấm chớp vẫn cứ ầm ầm, nhưng em vẫn ngủ yên vì em đang ở trong vòng tay che chở của mẹ. Đó là một hình ảnh rất đẹp giúp ta hiểu thế nào là sự bình an.

Phần chúng ta, nếu chúng ta luôn ý thức có Chúa ở bên cạnh mình, và ta luôn nương tựa vào Chúa như em bé nương tựa vào mẹ nó thì chúng ta cũng sẽ luôn được bình an.

Có một gia đình nọ, nhà nghèo, lao động thật là vất vả, tính toán làm ăn rất là lo âu. Nhưng chiều về, vợ chồng con cái đều quây quần trước bàn thờ gia đình và cùng đọc kinh tối chung. Họ dâng lên Chúa những lao nhọc trong ngày, họ xin Chúa thứ tha những vấp vấp lỗi lầm đã phạm, họ phó dâng cuộc sống cùng tất cả mọi âu lo cho Chúa. Sau đó họ lên giường ngủ. Bình an! Biết bao gia đình khác cũng lao động vất vả như

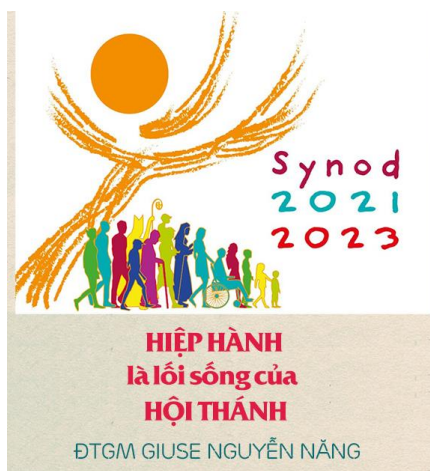
họ, cũng lo âu toan tính như họ, nhưng các gia đình đó không có được một giấc ngủ bình an. Chỗ khác nhau là một bên có Chúa và biết sống với Chúa, còn một bên thì không.

Kinh nghiệm mà các môn đệ đã trải qua là một bài học quý giá cho chúng ta. Sau khi Chúa Giêsu bị quân thù bắt giết đi, các ông đã sợ hãi trốn kín trong phòng đóng cửa lại, sợ vì cảm thấy cô thế không có Thầy nâng đỡ. Nhiều lần chúng ta gặp cảnh túng thiếu, gian truân, hiểm nguy, chúng ta cũng sợ hãi như thế, chúng ta muốn rút lui trốn tránh, chúng ta muốn ngã lòng, là vì chúng ta không có Chúa ở với mình. Nhưng khi các môn đệ đã biết có Chúa ở bên cạnh họ, cho dù Chúa chỉ hiện diện một cách vô hình sau khi Chúa đã về trời, các ông không còn sợ nữa mà lòng luôn bình an dù phải đối diện với bất cứ hiểm nguy nào. Thì chúng ta cũng thế: Chúa hằng ở bên cạnh chúng ta nếu chúng ta ý thức được điều đó, nếu chúng ta biết tin yêu phó thác vào Chúa, làm việc gì cũng nghĩ là có Chúa cùng làm thì chúng ta cũng sẽ luôn được bình an.

Nguyện chúc bình an của Chúa hằng ở cùng chúng ta luôn mãi. Amen.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 75****TÌM HIỂU TỔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. G. Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Trong *Thư Mục vụ Mùa Chay và Phục Sinh 2022* của Đức TGM Giu-se Nguyễn Năng, người ta thấy có những chủ đề về “tri thức đã kinh qua” với những tương tác trong “thực tế được nghiệm thấy”. Thật vậy, đó là những kinh nghiệm hết sức quý báu: (1) Kinh nghiệm thân phận bụi tro; (2) Kinh nghiệm về Thiên Chúa; (3) Kinh nghiệm buông bỏ; (4) Kinh nghiệm về hiệp hành. Tất cả đều rất quan trọng và có mối liên hệ tương tác mật thiết với nhau.



Tuy nhiên, trong nhãn quan thời đại của lòng Chúa xót thương, đồng thời cũng trong tâm thế đó mà bước vào Mùa Chay và Phục Sinh với viễn tượng kiến tạo một Hội Thánh hiệp hành, nghĩa là từ “Kinh nghiệm thiêng liêng trong đại dịch đến đời

sống mới trong Đức Ki-tô Phục Sinh”,¹ bài viết này hân hoan đón nhận và đem vào thực hành tất cả những ý tưởng rất mục vụ đó, nhưng điểm nhấn trình bày sẽ chủ yếu xoay quanh kinh nghiệm hiệp hành, mục vụ hiệp hành... vì “Hiệp hành là lối sống của Hội Thánh”.² Hiệp hành để biết buông bỏ, để nhận ra thân phận bụi tro

¹ Tên gọi của *Thư Mục vụ Mùa Chay và Phục Sinh 2022* của Đức TGM Giu-se Nguyễn Năng.

² Nguyễn Năng, Hiệp hành là lối sống của Hội Thánh (<https://tgpsaigon.net/bai-viet/hiep-hanh...>) (06/01/2022).

của mình, hiệp hành để hoán cải mục vụ và loan báo Tin Mừng. Hiệp hành trong mọi sự!

Đó sẽ không chỉ là “một Hội Thánh hiệp hành trong mọi lãnh vực, từ các sinh hoạt phụng vụ, giáo lý, tổ chức cơ cấu trong cộng đoàn, đến các hoạt động Phúc Âm hóa xã hội và loan báo Tin Mừng...”³ mà còn là... nói như Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô: “Tôi hy vọng tất cả các cộng đoàn sẽ dành những cố gắng cần thiết để tiến tới theo con đường của một sự hoán cải mục vụ và truyền giáo, không thể để tình hình tiếp tục như hiện tại. Việc ‘quản trị thuần túy’ đã trở nên bất cập”.⁴ Vâng theo đó, con người chắc chắn cần đến lòng Chúa xót thương, cần có các thừa sai của lòng thương xót,⁵ cần lắm được lãnh nhận ơn xá giải,⁶ cần nhận được “sự lo lắng từ mẫu của Giáo hội dành cho dân Chúa, giúp dân Chúa bước vào sự phong phú sâu xa của mầu nhiệm hết sức nền tảng đối với đức tin”.⁷

Misericordiae vultus, số 18,1-3

18. Trong Mùa Chay của Năm Thánh này, tôi có ý định sai đi các Thừa sai của Lòng Thương Xót. (APV 18,1) Các ngài sẽ là dấu chỉ sự lo lắng từ mẫu của Giáo hội dành cho dân Chúa, giúp dân Chúa bước vào sự phong phú sâu xa của mầu nhiệm hết sức nền tảng đối với đức tin. (APV 18,2) Sẽ có những linh mục mà tôi sẽ ban cho quyền tha thứ cả những tội lỗi mà chỉ Tòa Thánh mới có quyền xá giải, để sự nới rộng quyền ủy nhiệm của các vị giải tội được rõ ràng hơn. (APV 18,3)

Chút suy tư

Vậy thì, để “một Hội Thánh hiệp hành trong mọi lãnh vực, từ các sinh hoạt phụng vụ, giáo lý, tổ chức cơ cấu trong cộng đoàn,

³ Nguyễn Năng, *Thư Mục vụ Mùa Chay và Phục Sinh 2022*.

⁴ Phan-xi-cô, *Tông huấn Niềm vui Tin Mừng*, số 25.

⁵ X. APV 18,1.

⁶ X. APV 18,3.

⁷ APV 18,2.

đến các hoạt động Phúc Âm hóa xã hội và loan báo Tin Mừng...”,⁸ ta không chỉ nói như trong phần “Dẫn vào” của bài viết này là đủ, mà thật ra, hãy sống động hơn, hãy cụ thể hóa. Nghĩa là hãy thực hành; nghĩa là đi, bước đi, bước chân đi... làm, làm ra, thi hành, chấp hành, tiến hành.⁹

Vâng thế đấy, hãy cùng nhau đi, hãy cùng nhau làm; hãy cùng nhau tiến, hãy cùng nhau thi hành, hãy cùng nhau sống: “Ngọt ngào tốt đẹp lắm thay, anh em được sống vui vầy bên nhau”.¹⁰ Chẳng vậy mà, khi kết thúc bài viết “Hiệp hành là lối sống của Hội Thánh”,¹¹ Đức TGM Giu-se Nguyễn Năng có trích một ngạn ngữ tiếng Pháp “rất hay và hết sức ý nghĩa” cho bối cảnh hiệp hành: “*C’est en forgeant qu’on devient forgeron*” (Chính lúc đang thực tập rèn mà ta trở thành thợ rèn). Rất hay, vì cấu trúc đặc ngữ “*c’est... que*” trong tiếng Pháp khá giống cấu trúc “*it’s... that*” trong tiếng Anh.¹² Hết sức có ý nghĩa, vì cách sử dụng *gerondif* (cụm phó từ)¹³ “*en forgeant*” trong tiếng Pháp so với *gerund* (động danh từ) trong

⁸ Nguyễn Năng, *Thư Mục vụ...*

⁹ Trong kho tàng văn học Hán Nôm của nước ta, có ít nhất tám từ sau đây đều được đọc là “hành”: (1) 行, (2) 珩, (3) 脰, (4) 荃, (5) 莖, (6) 衢, (7) 行, và (8) 衡. Theo ngữ nghĩa thích hợp, chỉ có từ hành này (行) được coi là khả dĩ nhất, vì 行 có nghĩa là: (1) đi, bước đi, bước chân đi; (2) làm, làm ra, thi hành, chấp hành, tiến hành: (1) “Tam nhân (đồng) hành, tất hữu ngã sư yên” (三人行, 必有我师焉) (*Sān rén xíng, bì yǒu wǒ shī yān*) (Ba người [cùng] đi, tất có người [có thể] làm thầy ta vậy); (2) “Thông hành toàn quốc” (通行全國) (*Tōng xíng quán guó*) (Lưu thông khắp nước) (x. “Tin-Cây-Mến” trong các bản văn liên quan đến “mục vụ hiệp hành 9”).

¹⁰ Tv 133,1.

¹¹ “[Hiệp hành là lối sống của Hội Thánh](https://www.youtube.com/watch...)”

(<https://www.youtube.com/watch...>) (10-01-2022).

¹² Tạm dịch: *It is in practice that one can become professional.*

¹³ Như *adverb phrase* (cụm phó từ) trong tiếng Anh, *gerondif* (cùng với *en* đi trước) trong tiếng Pháp được dùng để diễn tả tính đồng thời của hai hành động, hay nguyên nhân, hay thể cách (*servant à exprimer des compléments circonstanciels*).

tiếng Anh có phần khác biệt khá nhiều. Điều thú vị, và có lẽ phải xem là hay và có ý nghĩa trong ngôn ngữ học, lại chính là... tiếng Việt có thể đón nhận cả hai theo cách của mình: “Cứ đi sẽ thành đường...”.¹⁴

Để kết

Đang sống trong Mùa Chay, trong tháng kính Thánh Giu-se, ta hãy khiêm tốn khẩn nguyện một sự trợ giúp khả dĩ, dâng lên một lời thỉnh cầu sự bang trợ của “Đấng Công Chính”. Vâng, “Kính chào Thánh Cả... Đấng Công Chính / Mừng vui vượt đỉnh... bậc thánh nhân / Lễ nhạc tri ân... tình liên đới / Thánh Giu-se ơi... Ai-cập đường / Bạn hữu dậm trường... từ muôn hướng / Trăm nẻo ngàn phương... một lối đi / Năm nay Cô-vy... bùng phát quá... / Đức Ma-ri-a... Việt Nam ơi... / Con tin vào lời... Đấng Tuyệt Đối / Dâng Huấ... Hà Nội... với Sài Gòn / Lời Chúa vương tròn... ơn yêu kính / Nguyện sống chuẩn chỉnh... lối hiệp hành”.¹⁵



Vâng, muốn “hiệp hành” và ao ước “được hiệp hành”, chúng ta từng người hãy tự nguyện ra sức sống đạo, học và hành, nói và làm... để góp phần vào chương trình “hiệp thông – tham gia – sứ vụ”, một lối sống của Hội Thánh. Mục vụ hiệp hành còn phải

được xem là một “ân ban”, một ân sủng đặc biệt của Thiên Chúa ban cho dân Ngài. Kinh nghiệm hiệp hành dạy ta khiêm tốn bước đi những bước hiệp lực, đồng hành để cùng nhau loan báo Tin Mừng. Ta hãy chân thành cầu xin “ơn hiệp hành”.

11-3-2022, GTHH

¹⁴ Vì “Lời nói thì lung lay gương bày lời cuốn”.

¹⁵ BHvNB, *Sỏi đá...*, T153, số 21.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SAIGON

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 04/2022 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 01/04/2022; Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Mạnh Hùng**, Giáo xứ Thánh Phanxicô Xaviê, hạt SG – CQ.

- Ngày 08/04/2022; Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Giáo xứ Khiết Tâm.

- Ngày 15/04/2021; **THỨ SÁU TUẦN THÁNH** (Không có lễ).

- Ngày 22/04/2022; Chủ Tế: **LM. Phanxicô Xaviê Bảo Lộc**, Giám học TTMV Tgp Sài Gòn.

- Ngày 29/04/2022; Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Chí Linh**, TTMV Tgp Sài Gòn

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 05/04/2022 (thứ ba ĐT). Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 02/04/2022, Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3) lúc 17g00, ngày 07/04/2022 (thứ năm ĐT), Chủ Tế: **LM. Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 05/04/2022 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà Thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, Kp 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức) lúc 15g00, ngày 08/04/2022, Chủ Tế: **LM. Phêrô Lê Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Thánh Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐ LCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT SÀI GÒN-CHỢ QUÁN:** Nhà Thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 27/04/2022. Chủ Tế: **LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 02/2022

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ. LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT HỌC MÔN:

1. Giuse Nguyễn Văn Minh & Maria Phạm Thị Hải, Gx Bùi Môn.
2. Giuse Nguyễn Anh Quang & Maria Sơn Thi Mili, Gx Bùi Môn.
3. Maria Nguyễn Minh Thu & Maria Nguyễn Minh Vy, Gx Bùi Môn.
4. Gioan Bùi Minh Hải & Maria Nguyễn Thu Hà, Gx Bùi Môn.
5. Giuse Martinô Bùi Nguyễn Quang Huy & Maria Bùi Nguyễn Minh Hạnh, Gx Bùi Môn.

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Phêrô Nguyễn Hải Sơn & Hải Nhi, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Lh. Têrêsa Trương Thị Khương, Giáo xứ Bắc Dũng.
3. Lh. Gioan.B Nguyễn Tiến Thịnh, Giáo xứ Tử Đình.
4. Lh. Têrêsa Nguyễn Thị Khương, Giáo xứ Tử Đình.

GIÁO PHẬN MỸ THO:

1. Maria Phạm Thị Thanh Thảo, Giáo xứ Tân An, hạt Cao Lãnh.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.



**TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ -
THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (03.2022)** *(Xin xem hình ở
trang bìa)*

**I- SINH HOẠT ĐỊNH KỲ THỨ SÁU NGÀY
04/03/2022 CỦA HHLCTX GIÁO PHẬN XUÂN
LỘC** (Hai Giáo hạt Gia Ray và Long Khánh phụ trách).

Hôm nay ngày 4/3/ 2022, trong tâm tình Mùa Chay Thánh, và cũng theo sinh hoạt định kỳ của HHLCTX, đến lượt các hội viên HHLCTX Giáo hạt Xuân Lộc (nay là giáo hạt Gia Ray và Long Khánh) phụ trách. Hơn 3000 hội viên thuộc trên 60 giáo xứ cùng quy tụ và hành hương về Trung tâm kính Lòng Chúa Thương Xót tại giáo xứ Suối Cát. Sau thời gian dài giãn cách, tuy dịch bệnh còn phức tạp chưa thực sự hết hẳn, nhưng người người nhà nhà cũng dần thích nghi với đại dịch. Đặc biệt các sinh hoạt tôn giáo đã được nối lại sau thời gian dài chờ đợi của các hội viên và cộng đoàn, vì vậy các hội viên và cộng đoàn hết sức hân hoan vui mừng trong ngày đại lễ.

Cùng về dâng Thánh Lễ có Đức Cha Giuse, quý Cha đặc trách, quý Cha đồng tế cùng quý Ban Phục vụ các cấp.

***Giờ chầu Thánh Thể**

Đúng 15g00, các hội viên và cộng đoàn giáo xứ Suối Cát đã tề tựu tại thánh đường và cùng dâng lên Chúa Giờ Chầu Thánh Thể cùng chuỗi kính Thương Xót. Trong lúc này có quý Cha giúp ban bí tích Hòa Giải. Sau giờ Chầu, cộng đoàn giải lao, tham quan Trung Tâm.

***Thánh Lễ**

Với chủ đề: Nhân Mùa Chay Thánh, cầu xin Thánh Giuse dẫn đưa con cái khô khan nguội lạnh trở về với Lòng Chúa Thương Xót.

Lúc 16g00, trong bầu khí thánh thiêng, tất cả các hội viên cùng cộng đoàn dân Chúa giáo xứ Suối Cát hân hoan hướng về đoàn đồng tế cung nghinh kiệu tượng Chúa Thương Xót trong tiếng kèn, tiếng trống của ban Kim Nhạc được thổi lên, làm cho đoàn rước và tâm hồn mỗi người tham dự Thánh lễ thêm phần sốt sắng và hân hoan.

Với nụ cười trên môi, Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo ban phép lành cho các hội viên và cộng đoàn khi bước vào thánh đường. Trong phần Nhập lễ kính Thánh Cả Giuse, Đức Cha nói: Nhân ngày kính trước Thánh Cả Giuse, Bạn trăm năm Đức Maria, xin Thánh Giuse dâng lời tôn vinh, ngợi khen, cảm tạ của chúng ta lên Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, đồng thời chúng ta cùng hết lòng khẩn nguyện xin Chúa tiếp tục thương xót chúng ta và toàn thế giới.

Trong phần giảng lễ, Đức Cha diễn giải về cuộc đời thánh cả Giuse qua bài Tin Mừng của Thánh Mát-thêu (Mt 1.16.18-21.24a). Ngài nói: Chúng ta hãy khám phá và suy gẫm về cuộc đời của Thánh Giuse, được Thánh Mátthêu thuật lại hoàn cảnh của ngài trong bài Tin Mừng. Chúng ta thấy có điều gì đó không ổn nơi Đức Mẹ đối với Thánh Giuse lúc đó. Nhưng điều làm cho chúng ta quan tâm suy nghĩ là Thánh Giuse hết sức bình an, thoát nghe qua khó có thể nào chấp nhận được vì người bạn đời của mình có vẻ như có điều gì đó bất thường giống như là bị phản bội hoặc là bất trung của Đức Mẹ. Nhưng thánh Giuse vẫn giữ được sự bình an trong tâm hồn. Tại sao vậy? Như lời của Thánh Matthêu đã nói: Giuse, bạn của Maria là người công chính; cũng có nghĩa ngài là người nhân từ và có lòng xót thương.

- Chúng ta được mời gọi noi gương Thánh cả Giuse luôn có lòng bao dung, nhân từ và xót thương. Hãy tìm được bình an trong những lúc éo le và khó khăn nhất của cuộc đời và làm theo ý Chúa.

- Hãy tìm Chúa, chứ đừng chỉ tìm ơn Chúa. Chúng ta hãy tìm và làm theo thánh ý Chúa thì chúng ta mới có thể tìm được hạnh phúc và bình an trong tâm hồn.

Để kết thúc, Đức Cha mời gọi: chúng ta hãy làm cho lòng chúng ta mở ra để đón nhận Chúa, yêu mến Chúa, để Chúa trở thành nguồn sống và lý do sự lựa chọn của cuộc đời mình. Chúng ta hãy xin Thánh Giuse, người đã nhận ra Chúa là nguồn sống, là viên ngọc quý, xin ngài cầu bầu cùng Chúa cho chúng ta cũng biết sống như ngài, để tìm ra được sức mạnh của lòng nhân từ và thương xót đối với tất cả anh chị em lỗi lầm của mình, để trong mọi hoàn cảnh chúng ta cũng sẽ tìm được sự bình an, vì có Chúa ở cùng tôi.

Sau hiệp lễ, ông Trưởng Ban Phục Vụ giáo hạt Gia Ray đại diện cộng đoàn dâng lời cảm ơn, và cũng nhân đó chúc mừng trước Bồn mạng, kỷ niệm 51 năm linh mục và sinh nhật Đức Cha qua món quà mọn và đóa hoa tươi thắm.

Sau đó, Đức Cha ban huấn từ. Cộng đoàn nhận phép lành cuối lễ, hân hoan ra về trong âm vang bài Thánh ca kính Thánh Giuse: Về Bến Thiên Đàng.,.

Suối Cát ngày 04/03/2022

Giuse Nguyễn Văn Thảo

Thư ký HHLCTX Gp Xuân Lộc

Hình ảnh: **Ban Truyền Thông Giáo xứ Suối Cát**

II- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 04 NĂM 2022.

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 01/04/2022

Giáo hạt An Bình

Chủ đề: **Chiêm ngắm cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu, xin Lòng Chúa thương xót chữa lành các bệnh nhân và cứu giúp các tội nhân.**

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' - 14g45' : Đón tiếp

14g45' – 15g45' : Giờ Thương Xót Vô Biên (Lăn chuỗi Thương Xót và Đàng Thánh Giá)

15g45' – 16g00' : Giải lao

16g00' – 17g30' : Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

TIN GIÁO HỘI HOÀN VŨ

Đức Giáo Hoàng ngỏ lời với đại hội về các nữ tiến sĩ của Giáo hội và các vị nữ thánh bảo trợ của Châu Âu

Sự thánh thiện nữ tính phong nhiêu đôi với Giáo hội và thế giới

(*Gioakim Trương Đình Giai* chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Tây Ban Nha *El Pontífice al congreso sobre las doctoras de la Iglesia y patronas de Europa*

La santidad femenina fecunda para la Iglesia y el mundo, đăng tải ngày 11 tháng 3 năm 2022 trên Osservatore Romano).

Một "động lực nhằm thúc đẩy 'sự thánh thiện nữ tính' làm cho Giáo hội và thế giới được trở nên phong nhiêu". Đây là mong muốn của Đức Thánh Cha đối với đại hội quốc tế liên đại học "Các nữ Tiến sĩ của Giáo hội và nữ Quan thầy của Châu Âu - trong việc đối thoại với thế giới ngày nay", được tổ chức vào Thứ Hai, ngày 7 tháng Ba và thứ Ba, ngày 8 tháng Ba tại Đại học Giáo hoàng Urbaniana. Trong một thông điệp bằng tiếng Tây Ban Nha - ngày 1 tháng 3 và được công bố vào chiều ngày 8, Ngày Quốc tế Phụ nữ - Giám mục Rôma nhắc lại "khả năng củng cố" của Teresa Giêsu, Caterina thành Siena, Teresa thành Lisieux, Hildegard Bingen, Bridget của Thụy Điển, Teresa Benedicta Thánh giá (Edith Stein) và Caterina thành Siena. Chúng tôi công bố, dưới đây, thông điệp của Đức Giáo hoàng.

Tôi thân ái chào các nhà cổ vũ và những người tham gia Đại hội Liên khoa Quốc tế được tổ chức để kỷ niệm các ngày kỷ niệm tuyên bố Têrêxa Hải Đồng Giêsu, Catherine thành Siena, Têrêxa Lisieux và Hildegard xứ Bingen là Tiến sĩ của Giáo hội.

Bên cạnh các khuôn mặt này, người ta muốn thêm vào các vị thánh Châu Âu Bridget của Thụy Điển và Teresa Benedicta Thánh giá, mà cùng với Caterina thành Siena, đã được phong là đồng quan thầy của Châu Âu bởi Thánh Gioan Phaolô II (Xem *Spes aedificandi*, số 3).

Học thuyết lỗi lạc của những vị thánh này, mà họ được tuyên bố là Tiến sĩ của Giáo hội hoặc Quan thầy, đảm nhận một vai trò chính yếu mới mẻ trong thời đại này do tính lâu dài, chiều sâu và cơ hội của nó, đồng thời mang lại ánh sáng và hy vọng cho thế giới của chúng ta, trong hoàn cảnh hiện tại, quá bị phân rẽ và thiếu sự hài hòa. Dù thuộc những thời đại và nơi chốn khác nhau, thực hiện những sứ mệnh khác nhau, nhưng các ngài đều có điểm chung đó là chứng từ về một đời sống thánh thiện.

Vâng phục Thánh Thần, nhờ ân sủng của Phép Rửa, các ngài bước đi trên con đường đức tin của mình, không phải bởi những ý thức hệ có thể thay đổi được, nhưng bởi sự trung thành vững chắc đối với "nhân tính của Chúa Kitô" đã thấm nhuần trong hành động của các ngài. Các ngài cũng cảm thấy bất lực và bị giới hạn vào một thời điểm nào đó, "những phụ nữ nhỏ bé yếu đuối", như Teresa Giêsu nói, trước một công việc vượt qua khả năng của mình. Các ngài lấy đâu ra sức mạnh để thực hiện công việc đó, nếu không phải từ tình yêu Thiên Chúa tràn ngập trong trái tim của các ngài? Giống như Têrêsa thành Lisieux, các ngài đã có thể hoàn thành ơn gọi của mình, "con đường nhỏ", dự án cuộc đời của mình.

Một con đường mà mọi người có thể đạt đến, con đường của sự thánh thiện bình thường. Sự nhạy cảm hiện tại của thế giới đòi hỏi phụ nữ phải được phục hồi phẩm giá và giá trị nội tại mà họ đã được Đấng tạo hóa ban tặng.

Gương sống của các vị nữ thánh này làm nổi bật một số yếu tố tạo nên sự nữ tính thật cần thiết trong Giáo hội và trên thế giới: sức mạnh đương đầu với khó khăn, khả năng về điều cụ thể của các ngài, thiên hướng tự nhiên để chủ động trong những lĩnh vực về điều đẹp nhất và nhân văn nhất, theo kế hoạch của Đức Chúa Trời, và tầm nhìn thấu suốt về thế giới và lịch sử — ngôn sứ — điều đó đã khiến các ngài trở thành những người gieo hy vọng và những người xây dựng tương lai.

Sự cống hiến của các ngài đối với việc phục vụ nhân loại đi kèm với tình yêu lớn lao dành cho Giáo hội và cho "Đức Kitô dịu dàng trên Trần gian", như Caterina thành Siena thích gọi Đức Giáo hoàng như thế.

Các ngài cảm thấy mình phải có trách nhiệm chung tay trong việc khắc phục những tội lỗi và đau khổ trong thời đại của mình, và đóng góp vào sứ mệnh truyền bá phúc âm hóa từ sự hòa hợp và sự hiệp thông mang tính Giáo hội hoàn toàn. Ước gì thành quả của cuộc gặp gỡ của anh chị em sẽ là động lực thúc đẩy "sự thánh thiện nữ tính" làm cho Giáo hội và thế giới trở nên phong nhiêu.

Với những ước nguyện này, tôi phó thác anh chị em cho sự chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của Giáo hội, và tôi ban phước cho anh chị em từ trái tim tôi và, xin hãy nhớ, đừng ngừng cầu nguyện cho tôi.

Roma, Vương cung thánh đường Thánh Gioan Latêranô, ngày 1 tháng 3 năm 2022

Phanxicô

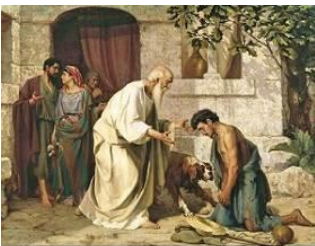


DIỄN ĐÀN

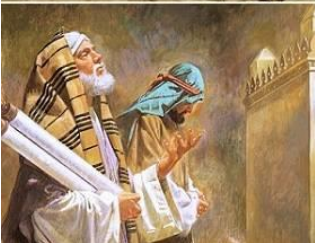
CHUỖI ĐỐI LẬP

TRÂM THIÊN THU

Có những dạng giống như đối lập mà không là đối lập, đó là dạng “khác nhau” – nghĩa là không hợp “gu” nhau. Ví dụ người nói nhiều khó hài hòa với người trầm lặng, người lao động chân tay khó nói chuyện với người lao động trí óc, người giản dị khó dung hòa với người thích phô trương, hoặc đơn giản như người giàu và người nghèo. Và còn vô số các dạng như vậy... Họ không đối lập nhau nhưng khó hài hòa.



Có thể đối lập là xấu nhưng cũng có thể là không xấu, nhưng thường là xấu. Lourence Shames nói: *"Thành công và thất bại, chúng ta nghĩ chúng đối lập nhau nhưng thật ra không phải thế, chúng song hành cùng nhau – như người hùng và cộng sự"*.



Cuộc đời bình thường, gọi là đời thường, mà lại không bình thường. Trong xã hội loài người có nhiều thứ đối lập, trái ngược, cả về nghĩa đen lẫn nghĩa bóng: Sáng – tối, trắng – đen, cao – thấp, đẹp – xấu, tốt – xấu, giỏi – dốt, yêu – ghét, mập – gầy, tròn – vuông, hiền – dữ,... Có những thứ khả dĩ chấp nhận nhau, nhưng có những thứ không thể chấp nhận nhau – nếu có cái này thì không thể có cái kia.

Bởi “cái tôi” mà sinh ra đối lập, xung khắc. Einstein nói: *"Cái tôi và sự hiểu biết tỉ lệ nghịch với nhau. Hiểu biết càng nhiều, cái tôi càng giảm bớt; hiểu biết càng ít, cái tôi càng gia tăng"*. Vì thế mà người ta cần cố gắng đè bẹp “cái tôi” để có thể khiêm tốn mà hòa giải, có thể sống chung như lúa và cỏ lùng trong một ruộng lúa.

Denis Diderot nhận định: *"Có những điều tôi không thể ép buộc. Tôi phải thích ứng. Có những lúc sự thay đổi lớn nhất cần đến là sự"*

thay đổi góc nhìn". Chắc chắn không gì tốt hơn là thay đổi chính mình.

I. TAM ĐỐI LẬP

Có ba nhân vật trong dụ ngôn Người Cha Nhân Hậu hoặc Người Con Hoang Đàng (Lc 15:11-32), và là dụ ngôn "độc quyền" trong Phúc Âm theo Thánh Luca. Cả ba nhân vật đều quan trọng, và có nhiều loại người trong xã hội. Ngày xưa thằng em được chú ý nhiều nên quen gọi là dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng, ngày nay có người cha được chú ý nhiều nên gọi là dụ ngôn Người Cha Nhân Hậu. Còn thằng anh không là gì sao?

1. NGƯỜI CHA

Người cha nhân hậu là điều hiển nhiên, nước mắt bao giờ cũng chảy xuống, con cái có hư đốn thế nào thì cũng vẫn là con mình. Con dại, cái mang. Người cha này chia gia tài theo ý muốn của thằng em, không phải là ông nhu nhược, mà ông yêu thương và làm đúng trách nhiệm của mình. Có lẽ ông cũng đã khuyên nhủ và giải thích cặn kẽ nhưng nó không nghe, thế nên ông đành lòng chiều theo ý nó. Ông biết "cá không ăn muối cá ươn", rồi nó sẽ phải quay về, và ông không ngừng chờ đợi ngày nó tỉnh ngộ mà nhận ra sai lầm "chết người" của nó. Điều đó đã xảy ra đúng như ông dự đoán.

Tình Phụ Tử tuyệt vời. Người cha này không chỉ tha thứ cho thằng em hư đốn, mà ông còn cảm thông với thằng anh – dù nó cũng chẳng tốt lành gì. Ông nhân hậu với cả hai đứa con, mặc dù ông đau lòng lắm. Ông chấp nhận đau khổ vì yêu thương chúng. Nhân hậu thì phải tha thứ, tha thứ rồi thôi, ông không đay nghiến, chì chiết, hoặc nhắc lại lỗi lầm của chúng, cho chúng cơ hội làm lại cuộc đời.

Rất nhiều lần Thiên Chúa cho chúng ta cơ hội làm lại cuộc đời, mở đường sống cho chúng ta. Nếu Ngài chấp tội, không cho chúng ta cơ hội thì chúng ta không còn thờ bây giờ, và cũng hết hy vọng về Trời mai sau. Thánh Vịnh gia đã tự nhủ: "*Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi, chớ khá quên mọi ân huệ của Người. Chúa tha cho người muôn ngàn tội lỗi, thương chữa lành các bệnh tật người*" (Tv 103:2-3). Tình Phụ Tử mầu nhiệm biết bao!

2. THẰNG EM

Tội của thằng anh là tội công khai, ai cũng biết nên coi nó là nghịch tử. Không sai. Chính xác. Thế nhưng nó biết mình ngu dại, sai lầm, nên nó can đảm đứng dậy, trở về, thú tội và viết lại trang đời mới. Ngã rồi mau mắn đứng dậy chứ không nằm lì ra đó mà ăn vạ. Nó hơn người là vậy. Đó là điều cần thiết cho tội nhân, và cũng là điều Thiên Chúa mong muốn.

Nó biết mình quá bất xứng, không dám hy vọng người cha đại lượng mà tha thứ, chỉ dám hy vọng mong manh rằng cha cho nó ở lại trong nhà và chỉ cần cha coi nó như người làm công. Ở bước đường cùng, nó không thể làm gì hơn, bởi vì không còn con đường nào khác – dù chỉ là con đường nhỏ thôi.

Thế nhưng ngoài sức tưởng tượng của nó, người cha đã vui mừng đích thân ra đón nó, không hề trách móc, giận dữ, thử thách,... Con về là vui rồi, hạnh phúc của cha đơn giản thế thôi. Ngược lại, niềm vui của ông lớn lắm, bởi vì đứa con coi như mất mà vẫn còn, coi như đã chết mà lại hồi sinh, rõ ràng bằng xương bằng thịt chứ chẳng là chiêm bao, mộng mị. Không thể trì hoãn sự sung sướng, ông sai gia nhân làm tiệc ngay lập tức, dù cho lúc đó thằng anh không có ở nhà.

3. THẰNG ANH

Tội của thằng anh là tội thầm kín, không ai biết nên vẫn coi nó là hiếu tử. Nó có vẻ ngoan ngoãn, không hoang đàng chi địa, không cãi lời cha, chăm chỉ làm việc. Nó sống như vậy thì đúng là hiếu tử, có trách nhiệm và biết điều, thật đáng học hỏi lắm. Thế nhưng không phải vậy! Đó chỉ là bề ngoài của nó thôi. Nó không đua đòi, đàn đúm, cờ bạc, rượu chè, hút sách,... nhưng nó có cách hoang đàng tinh vi lắm, bởi vì nó đi hoang ngay trong nhà khi sống với người cha. Không ai có thể phát hiện nó hư đốn thế nào!

Bất ngờ chiếc mặt nạ hiếu tử của nó rơi xuống mà không kịp giữ lại. Đó là lúc nó biết người cha mở tiệc mừng thằng em hoang đàng vừa trở về, nó khó chịu ra mặt, so đo chi ly với người cha và ghen tức với thằng em ruột.

Mệnh danh là Kitô hữu chính hiệu, chúng ta giữ đầy đủ luật Chúa, luật Giáo Hội, hoặc luật dòng tu,... nhưng đó mới chỉ là hình thức.

Như thế cũng là tốt rồi, nhưng như vậy mới ở mức tiêu cực chứ chưa tích cực. Nếu giữ luật chỉ vì luật – luật vì luật, thế thì cũng chỉ như thằng anh trong dụ ngôn này, sống ở nhà mình với con tim trống tuếch chứ chưa thật lòng yêu mến. Đó là tính toán, đòi hỏi, vị kỷ,... Người cha chỉ là “cái bóng” đối với thằng anh mà thôi. Với thằng em là máu mủ ruột rà mà nó cũng kèn cựa chi li. Làm anh mà không xứng đáng, trưởng nam mà hèn hạ, làm lớn mà làm lão. Chúng ta cũng có những lúc là “thằng anh” như vậy!

May thay, thằng anh “hạ hỏa” và nghe lời khuyên nhủ và phân tích vừa chí lý vừa chí tình của người cha, để rồi nhận ra sai lầm nghiêm trọng của mình và tha thứ cho thằng em. Thiên Chúa là Người Cha nhân hậu, Ngài cũng chẳng đòi hỏi chi nhiều, chỉ cần chúng ta biết điều như vậy thôi.

Thực sự mỗi chúng ta đều quan trọng đối với Thiên Chúa. Ngài hằng nghe lời cầu khẩn, dù thân chúng ta mang đầy tội lỗi, với bao tội ác đê bệ, nhưng Ngài vẫn tha thứ hết (x. Tv 65:3-4).

II. NHỊ ĐỐI LẬP

Một dạng đối lập khác có trong trình thuật Lc 18:10-14. Đây là dạng đối lập đặc biệt, dạng không thể chấp nhận nhau: Công Chính và Tội Lỗi. Chúa Giêsu kể dụ ngôn này để “nhắc nhở” chúng ta về thái độ “chảnh” đối với tha nhân, cũng có nghĩa là ảo tưởng về chính mình.

Thánh sử Luca cho biết: Có hai người lên đền thờ cầu nguyện, một người Biệt Phái và một người thu thuế. Người Biệt Phái đứng thẳng, nguyện thầm: *"Lạy Thiên Chúa, xin tạ ơn Chúa, vì con không như bao kẻ khác: tham lam, bất chính, ngoại tình, hoặc như tên thu thuế kia. Con ăn chay mỗi tuần hai lần, con dâng cho Chúa một phần mười thu nhập của con"*. Còn người thu thuế đứng đằng xa, chẳng dám ngước lên trời, vừa đấm ngực vừa thưa: *"Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi"*. Và Chúa Giêsu xác nhận: *"Người thu thuế, khi trở xuống mà về nhà, thì đã được nên công chính rồi; còn người Biệt Phái thì không. Vì phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên"*.

Có vẻ "xa lạ" với người Việt khi chúng ta cứ nói người Biệt Phái và người thu thuế, nhưng có nghĩa là "người đạo đức" và "người tội lỗi". Một hôm, họ cùng cầu nguyện trong một nhà thờ nào đó...

Chẳng lạ gì về hai nhân vật điển hình được Chúa Giêsu đề cập, vì hằng ngày chúng ta vẫn "gặp" họ: Có người ngồi trong nhà thờ, miệng vẫn đọc kinh hoặc đang dâng lễ mà mắt cứ đảo qua đảo lại; có người rước lễ xuống mà mắt ngó tới ngó lui, nhất là những người có ngoại hình "coi được" một chút. Làm vậy để làm gì? Phải chăng vì muốn ngó chừng xem có ai "chú ý" mình hay không? Thế nhưng có người tỏ ra rất khép nép, có người chỉ dám đứng ở góc nhà thờ (trong hoặc ngoài) với dáng vẻ thành tâm lắm, có người chỉ lặng lẽ nghiêm quỳ với đôi mắt nhắm lại. Ở đây không có ý nói những người giữ "đạo gốc cây" hoặc "đạo qua loa" (ngồi ngoài nghe qua chiếc loa), mà chỉ muốn nói những con người cảm thấy mình thực sự "bé nhỏ" so với những người khác. Thấy cung cách của họ mà "giật mình" và lấy tay... sờ gáy mình!

Người đạo đức là ai? Đó là những người luôn hãnh diện vì mình hiền từ, nhân hậu, tốt lành, không bê tha, sống nghiêm túc, luôn đàng hoàng, rất đứng đắn trong mọi động thái. Đó là nói chung, mơ hồ, vòng vo quá! Cần nói rõ đó là những người ưa nổi bật, thích bề ngoài, muốn được người khác chú ý và khen ngợi khi họ tham gia sinh hoạt các hội đoàn, giúp việc cho nhà thờ, đi làm từ thiện, khuyên người này, răn người nọ, phổ biến đủ loại tài liệu đạo đức,...

Chắc hẳn chẳng ai dám chê những người thành tâm, cố gắng và hy sinh thời gian để tham gia các giờ kinh – nhất là vào những giờ "trái khoáy" như 4 giờ sáng, 9 giờ sáng, 12 giờ trưa, hoặc 3 giờ chiều. Thật đáng khâm phục! Vấn đề đáng lưu ý và muốn đề cập ở đây là những người CHỈ LÀM VÌ GIẢ HÌNH, làm ra vẻ để người khác "nể mặt," được nổi trội, sáng danh mình hơn sáng danh Chúa, tức là những người có "máu" Biệt Phái. Không ai nói ra, nhưng phong cách đã tố cáo điều gì đó khó nói. Khắp nơi có hai loại người như vậy, đủ mọi tầng lớp trong xã hội và Giáo Hội.

Thánh Giacôbê phân tích: *"Ai tuân giữ tất cả Lễ Luật, mà chỉ sa ngã về một điểm thôi thì cũng thành người có tội về hết mọi điểm. Thật vậy, Đấng đã phán: Người không được ngoại tình, cũng đã*

phán: Người không được giết người. Vậy nếu bạn không ngoại tình, nhưng lại giết người thì bạn cũng thành kẻ vi phạm Lễ Luật. Anh em hãy nói năng và hành động như những người sẽ bị xét xử theo luật tự do. Vì Thiên Chúa không thương xót khi xét xử kẻ không biết thương xót. Còn ai thương xót thì chẳng quan tâm đến việc xét xử” (Gc 2:10-13). Đọc mà thấy sợ!

Nhưng còn người tội lỗi? Họ là ai? Đó là những người... có tội. Có ai vô tội chẳng? Chẳng nói ra thì ai cũng “rành sáu câu,” quá rõ rồi. Nhưng chính xác thực tế của thế kỷ 21 này, đó là những người bất cần đời, cứ xả láng, mê cờ bạc, say đê đóm, ghiền hút sách, ham cá độ, thích rượu chè, khoái chơi “hai ngón,” ưa “cầm nhâm,” sẵn sàng bóc lột, không ngại áp bức, lẳng nhăng, khoái xem hoặc đọc những thứ “vô bổ,” khỏi cần tránh bất cứ thứ gì,... Thời @ còn nguy hiểm hơn nhiều với các “dịch vụ” trên các website!

Chính Chúa Giêsu xác định: *“Không có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa” (Mc 10:18)*. Vì thế, chẳng ai dám cầm cục đá mà ném người phụ nữ ngoại tình (x. Ga 8:2-11). Lý do rất đơn giản là chẳng ai thấy mình công chính hoặc vô tội, nhưng nhìn ai cũng thấy họ xấu xa và tội lỗi ngập đầu. Càng lớn tuổi càng nhiều tội, càng sống lâu càng đáng quan ngại!

Ước gì chúng ta nhận diện được chính mình để có thể nói như Giáo hoàng Phêrô: *“Lạy Chúa, xin tránh xa con, vì con là kẻ tội lỗi!” (Lc 5:8)*. Và chúng ta dám thú nhận như người thu thuế: *“Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi” (Lc 18:13)*.

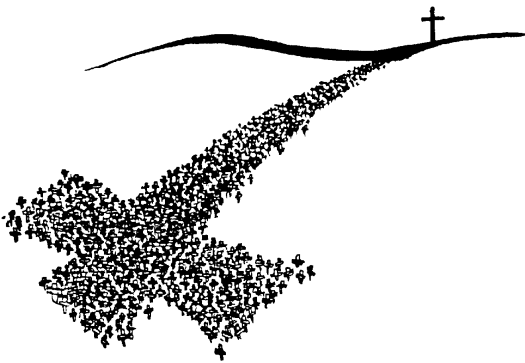
Dù là ai thì chắc hẳn cũng chỉ còn biết cúi đầu trước Thiên Chúa. Với lòng khiêm nhường và sám hối, hãy noi gương Thánh Inhaxiô Loyola mà cầu nguyện chân thành: *“Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy tất cả tự do, trí khôn và cả ý chí của con. Tất cả những gì con có và đang làm chủ, Chúa đã ban cho con, nay con xin dâng lại Chúa, vì tất cả là của Chúa. Xin Chúa sử dụng hoàn toàn theo ý Chúa. Lạy Chúa, xin ban cho con tình yêu và ân sủng Chúa. Đối với con, thế là đủ”*.

Cuối cùng, ước gì mỗi chúng ta cũng biết mong muốn như Thánh Augustinô: *“Xin cho con biết Chúa, xin cho con biết con”*. Và khát khao như Thánh Tôma Aquinô: *“Lạy Chúa, con chỉ muốn Ngài mà thôi”*.

ĐƯỜNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA

Tu sỹ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Phụng vụ Giáo Hội chính thức bước vào Tuần Thánh với biến cố Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem, khởi đầu hành trình thương khó trong chương trình cứu chuộc của Thiên Chúa.



Cuộc thương khó của Chúa Giêsu là một nghịch lý, ô nhục, điên rồ với người Do thái, là nỗi thất vọng cho các môn đệ và nhiều người... Tuy nhiên, con đường bất thường này lại làm lộ hiện dung mạo, khuôn mặt, tâm tư và lòng dạ thương xót phi thường của Thiên Chúa ngang qua con người, sứ vụ và nhất là cuộc thương khó của Chúa Giêsu.

Muốn hiểu thêm về cuộc thương khó, chúng ta cùng nhau tìm hiểu nơi các đối tượng, động lực, hành vi của những kẻ gây nên cái chết bi thương cho Người Công Chính, để thấy được mục đích gian ác của con người thời đó và chương trình yêu thương của Thiên Chúa cũng như sự liên hệ của chúng ta trong mầu nhiệm cứu chuộc hôm nay.

Con đường thương xót của Thiên Chúa ngang qua bàn tay gian ác của con người

Những kẻ gây nên cái chết cho Chúa Giêsu chính là những nhà lãnh đạo tôn giáo thời bấy giờ. Họ là những Luật Sĩ, Thượng Tế và Pharisêu. Những con người này có mối thù sâu sắc với Chúa Giêsu, nên quyết không đội trời chung với Ngài!

Những mâu thuẫn được khởi đi từ chuyện Chúa Giêsu vạch trần lối sống giả hình, kiêu ngạo, ích kỷ, dã tâm nơi giới lãnh đạo tôn giáo thời bấy giờ. Đây là điều mà họ cảm thấy bất lợi và có nguy cơ bại lộ lối sống giả nhân giả nghĩa theo kiểu: dùng phương tiện xấu để biện minh cho mục đích tốt!

Chúa Giêsu đã không chấp nhận, vì thế, họ đã quyết loại trừ Ngài ra khỏi xã hội của họ bằng cái chết.

Tuy nhiên, điều mà họ muốn thì chính bản thân họ hay dân tộc họ không thể làm được, bởi lẽ, dân Do thái đang bị đô hộ bởi Đế quốc Rôma, vì thế, muốn giết Chúa Giêsu, họ phải mượn tay của Đế quốc, mà người đại diện là Philatô!

Bản án mà họ trình lên quan Tổng trấn để xin ông xét xử, đó là tội: khi quân, phản loạn, sách động dân chúng, lật đổ chế độ, rồi tự xưng mình là vua...!!!

Với ngàn ấy cái "mũ" mà họ chụp lên đầu Chúa Giêsu, chắc chắn cuộc thương khó sẽ xảy ra và cái chết là kết cục cho Ngài!

Để thuận lợi, giới lãnh đạo tôn giáo đã âm thầm đề nghị Giuđa, một người trong nhóm môn đệ của Chúa Giêsu là nội gián, tiếp tay từ bên trong. Quả thật, Giuđa đã nhận lời và chấp nhận trở thành nội thù khi bán Thầy với giá 30 đồng bạc qua dấu chỉ một cái hôn.

Ôi một sự chua xót và đau đớn vô cùng, bởi lẽ, nụ hôn là biểu lộ của tình yêu. Yêu ai thì mới trao cho nhau nụ hôn, ai ngờ nụ hôn của trò với Thầy lại là dấu chỉ đẩy Thầy vào chỗ chết!!!

Khi đã được Giuđa chỉ điểm và cho dấu hiệu, họ đã bắt Chúa Giêsu và trao nộp cho Philatô. Từ đây, Philatô cũng là những người có can hệ đến cuộc thương khó của Chúa Giêsu, bởi vì ông là người đại diện cho luật pháp, có trách nhiệm cầm cân nảy mực... Thế nhưng, thay vì làm việc mang tính công minh chính đại, ông lại bị sức ép từ phía dân chúng, sợ mất chức, mất quyền... nên đã phỉ tay, không còn can đảm nghe theo tiếng Lương Tâm để bênh vực Người Công Chính, bảo vệ lẽ công bằng và đứng về phía người vô tội.

Thế là bản án tử hình được trao tặng cho Chúa Giêsu.

Như vậy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của những người can dự vào cuộc thương khó Chúa Giêsu chính là: kiêu ngạo, hèn nhát, gian dối, tham lam và sợ hãi...

Con người càng tàn bạo, lòng thương xót của Thiên Chúa càng rõ nét

Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở đây, có lẽ chúng ta sẽ nghĩ rằng: Thiên Chúa đã thất bại trước sự ác của con người! Công chính, công lý và sự thật đã nhường bước cho sự ác lên ngôi và lộng hành... Không! Chính lúc Con Thiên Chúa bị treo trên thập giá, ấy là lúc Thiên Chúa đang biểu lộ quyền năng và lòng thương xót của Người rõ nét hơn bao giờ hết!

Như đã nói: cuộc thương khó của Chúa Giêsu là một cuộc thương khó vô cùng nghịch lý, nhưng nó lại hợp lý đối với lòng dạ Thiên Chúa, bởi vì: "*Thiên Chúa là Tình Yêu*" (1 Ga 4, 16).

Quả thật, vì yêu, Người đã chấp nhận trao ban Con Một của mình cho nhân loại. Vì yêu, Chúa Giêsu đã xuống thế làm người như chúng ta, ngoại trừ tội lỗi, để cứu chuộc chúng ta. Vì yêu, Chúa Giêsu đã một đời rao giảng lời Tình Yêu; Lời Hằng Sống; Lời Cứu Chuộc. Vì yêu, Ngài đã chữa lành và giải thoát con người khỏi bệnh tật phần xác, giải phóng cảnh nô lệ phần hồn.

Đỉnh cao của con đường thương xót, ấy là: Thiên Chúa muốn Con của Người đón nhận cái chết đau thương để giải thoát nhân loại cách toàn diện. Chúa Giêsu đã đón nhận con đường thương xót ấy trong tâm tình vâng phục và yêu mến, để lòng dạ xót thương của Thiên Chúa được lộ hiện...

Như vậy, qua cái chết của Chúa Giêsu hoàn toàn không phải là sự thất bại, nhưng là sự chiến thắng. Chiến thắng trong và do lòng thương xót của Thiên Chúa.

Chúng ta được mời gọi đi trên con đường của lòng thương xót mà Chúa Giêsu đã đi

Qua cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu, chúng ta hãy dừng lại để suy tư về hành trình theo Chúa của mỗi người chúng ta:

Bấy lâu nay, chúng ta đi theo Chúa trên con đường nào?

Trên con đường thương xót hay hận thù? Yêu thương hay ích kỷ? Hưởng tha hay vụ lợi? Sứ vụ hay danh vọng?

Làm một cuộc cất vắn Lương Tâm như thế để thấy rõ con người thật của chính mình..., bởi vì có biết bao nhiêu mục đích, lựa chọn khác nhau như:

Có nhiều người theo Chúa như những nhà lãnh đạo tôn giáo thời bấy giờ. Họ là những người Công Giáo, thường xuyên đi lễ, nhà thờ, luôn tỏ vẻ đạo đức, nhưng thực ra những điều đó chỉ là bình phong cho một ý đồ đen tối, để khi thuận tiện, sẵn sàng làm hại Giáo Hội, coi rẻ Lương Tâm, bán đứng anh chị em mình... Sẵn sàng trở thành nội gián để tiếp tay cho những kẻ chống phá Giáo Hội! Những người này theo Chúa không phải vì yêu mến, kính trọng hay phần rỗi, nhưng theo Chúa để tìm dịp thuận tiện nộp Ngài, chẳng khác gì Giuđa!



Có những người theo Chúa, nhưng theo xa xa, theo nửa vời. Họ như dân Do thái xưa: khi hay thì vỗ tay vào, đến khi hoạn nạn thì rời nhau ra... Vì thế, chúng ta không lạ gì khi vẫn còn đó những kẻ theo khi thuận tiện, những lúc khó khăn là rút lui... Không những thế, việc chối bỏ đức tin ngang qua những lựa chọn bất chính là điều dễ dàng xảy ra đối với những người này...

Cũng không thiếu những người theo Chúa như Philatô, họ theo vì nhu cầu lợi lộc, thực dụng. Vì thế, họ sống theo kiểu: "*Sợ tiếng chửi và ăn mày tiếng khen*". Nếu vì Chúa mà ảnh hưởng đến cuộc sống, sự nghiệp, chức quyền... là họ "*rửa tay*" như Philatô.

Mong sao, ngày càng có nhiều Kitô hữu theo Chúa như Đức Mẹ, thánh Gioan, bà Verônica, ông Simong, hay như một số phụ nữ... Các ngài theo vì lòng yêu mến, hiệp thông, để cảm, để thấu và muốn được cùng Thầy trở thành chứng nhân của lòng thương xót.

Lạy Chúa Giêsu, khi nghe bài Thương Khó hôm nay, xin cho chúng con không chỉ dừng lại ở sự xót xa nơi những lời vu khống không thương tiếc, những lằn roi tê tái, những lời nhục mạ bỉ ổi và những nhát đinh chết người mà con người dành cho Chúa!

Nhưng điều quan trọng, xin Chúa ban cho chúng con biết sống sứ điệp của Chúa ngang qua cuộc thương khó, để ước gì thế giới này được chan chứa tình yêu và hy vọng qua cuộc sống chứng nhân của chúng con. Amen.

MÙA THƯƠNG KHÓ

Maria Mỹ Anh- GX Hòa Bình

“Ôi bao la tình Chúa thương, vì người mà Chúa bỏ ngai vàng. Dem thân dải dầu thánng năm, xoa dịu nhân thế bớt khổ đau. Nhưng sao vô tâm bạc tình, dành cho Ngài thập hình đẫm máu. Thế mà Chúa vẫn nhân từ, thương vô bờ hơn núi, hơn đại dương” (Hong Trần).



Giáo Hội đang sống trong Mùa Chay để chuẩn bị cho Mùa Thương Khó sắp đến vào tháng Tư. Năm nào chúng ta cũng “mừng Mùa Thương Khó”, nhưng năm nay 2022, Mùa Thương Khó có hơi khác hơn một chút.

Tại sao khác và khác hơn như thế nào?

Năm vừa qua 2021, Mùa Thương Khó hình như kéo dài đến tận tháng 10 ở Việt Nam? Đỉnh điểm của Thương Khó từ tháng Năm đến tháng 10. Nước mắt phủ ướt thành phố Sài Gòn và những mảnh khăn xô không kịp (và có khi không cần thiết nữa để báo một nỗi đau) quần lên đầu thì tội nhỏ đã... mồ cô cả cha lẫn mẹ! và dư âm (cho nó nhẹ nhàng) vẫn còn kéo dài suốt cuộc đời còn lại cho những đứa trẻ ngây thơ ấy, và chắc chắn cuộc đời của mỗi đứa sẽ bước qua một ngã rẽ khác. Sẽ buồn nhiều hơn vui, lạnh lẽo hơn ấm áp... vì thiếu đôi bàn tay yêu thương của cha mẹ ôm ấp vỗ về.

Giờ này mà còn viết về Covid là “xưa rồi Diễm”, vì số người nhiễm có khi còn nhiều hơn “người an toàn”, và cái quá khứ từ năm 2021 vẫn còn bàng hoàng, thảng thốt nơi những căn nhà trống vắng vẫn chưa kịp hoàn hồn, chưa thể sắp xếp để có lại không gian cũ trước đây, nghèo thôi nhưng thật ấm áp và đầy ắp tiếng cười...

Năm 2021, chúng ta đón Phục Sinh trong hồi hộp, lo âu, để đến tháng Năm, Phục Sinh vẫn còn đó mà Mùa Than Khóc đã trở lại và kéo dài cho đến tháng 10.

Ai cũng phải ra đi, vì là trạm chốt cho cuộc hành trình, nhưng “sự ra đi” vì Covid thật chẳng ra làm sao! Ông bà, cha mẹ tuy tuổi cao, nhưng đang sống mạnh khỏe, vui vẻ. Bỗng đâu một ngày thẳng cháu ghé thăm đưa ông bà cái máy đo huyết áp bà bỏ quên (cháu nghĩ bây giờ hai ông bà đang cần). Cả nhà cháu đang an toàn nên ba mẹ cháu sai cháu ghé thăm và mang máy qua nhà cho ông bà. Nhưng khi cháu về, ông bà sốt, đưa đi cách ly và không về nữa... vì trước khi ghé thăm ông bà, cháu vô tình ghé bạn... Ông bà ra đi, nhưng chắc chắn cha mẹ thẳng cháu và chính cháu không thể sống thanh thản trong lòng!!!

Nay Hội Thánh đang chuẩn bị Mùa Thương Khó để đón mừng Chúa Phục Sinh vào ngày 17/04 và Covid thì đã có chủng mới Omicron. Chủng này không gây kinh hoàng cho dân chúng vì đa số đã được tiêm ngừa, và nghe “giang hồ đồn” là... nhẹ hều! như cảm cúm thôi. Tuy nhiên nhà thờ vẫn còn vắng người tham dự Thánh lễ và các sinh hoạt tôn giáo khác tạm ngưng... Hội Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo xứ vẫn đọc kinh... online hằng ngày để cầu cho F0 (Tôi đọc F.Ô, có người đùa nghe như sắp đi Mỹ theo diện H.O!? Các Cha làm lễ online thì đọc F zero, không biết có phải để thấy... nhẹ nhàng và đỡ ám ảnh hơn không?).

Đang loay hoay với dịch, tụi nhỏ đi học “mang” F0 về nhà, lây cho cả nhà... không đi học không được, ở nhà mãi sắp nhỏ hình như... tự kỷ! vì chơi một mình, nên thỉnh thoảng... tăng động! có thể nhảy nhót gần một tiếng đồng hồ, mồ hôi nhễ nhãi hoặc ngồi lặng lẽ đếm những con số qua 10 ngón tay một cách vô thức! Biết làm sao bây giờ?

Đã thế, tivi, báo chí trên mạng cứ mở ra là thấy tin Putin đánh Ukraina, nước lớn “ăn hiếp” nước bé, hai anh em “cùng cha khác mẹ” đánh nhau! Dân tình chia làm hai phe: Phe Putin ít thôi, phe Ukraina nhiều hơn (có lẽ như chính nghĩa hơn). Tuy “chém gió” thôi, nhưng cũng hùng hổ, hùng hồn và bỗng chốc “tự phong” cho mình thành nhà phân tích chiến sự, chiến tranh, chính trị... trên bàn phím! Duy chỉ nước mắt là có thật, những cuộc chia ly (biết đâu đó là lần cuối) mẹ tiễn con ra chiến trận, vợ tiễn chồng, con bịn rịn không muốn xa cha. Những cái đám cưới vội vã ở nhà thờ để chồng lên đường bảo vệ tổ quốc đang lâm nguy... Ở nơi tỵ nạn

không đủ chần cho một trong những đất nước lạnh nhất nhì trên trái đất, thực phẩm đa số là của các nhà Dòng, các Soeur, các Thầy, các Linh Mục tình nguyện ở lại nơi lẩn tên mũi đạn luôn vô tình, vì lòng mến Chúa yêu người, và các ngài đã sống Mùa Thương Khó thật ý nghĩa trong cuộc đời tận hiến của mình, có nhiều người đã ngã xuống bên những "Giêsu của Ukraina" bị bắn, bị giết, bị đói khát, bị vùi vùi vãi trong những hố chôn tập thể một cách đau thương... để cầu nguyện và chia sẻ, mong cho đất nước xinh đẹp Ukraina được Phục Sinh!

Chiến tranh Nga - Ukraina đã làm "choàng tỉnh" cho người Việt Nam sau 47 năm ngủ để quên đi sự đói khát, khó nghèo và thương tiếc trong lòng !



Cầu xin Chúa Giêsu chịu đóng đinh cho họ được sớm Hòa Bình, cho tiếng súng thôi không còn đi đùng từng đêm, cho những viên đạn thôi không còn xuyên qua trái tim của những người mẹ ở hai đầu chiến tuyến, vì đã giẫm vào thân xác yêu thương của

con mẹ (ý của TT Abraham Lincolh) và Người sẽ cất những chiếc khăn xô khỏi đầu quả phụ và trẻ thơ. Người sẽ lau khô những giọt lệ cho cha mẹ già thôi không còn nhỏ xuống vì xót thương con mình đã nằm xuống vì Tổ Quốc thân yêu! "Tiếng bà Rakhen khóc thương con mình, vì chúng không còn nữa"... bởi Putin (Herode), thôi không còn truy sát "Những Giêsu bé nhỏ" đang chạy trốn từ nước này sang nước khác vì tính khát máu hung tàn trong những con người không có Chúa trong lòng. Cầu mong Mùa Thương Khó sẽ chấm dứt khi Phục Sinh về, cho đất nước của Ukraina, và Covid thôi không còn gieo đau thương chết chóc cho muôn dân nữa.

Một Mùa Phục Sinh an lành! Lòng Chúa Thương Xót sẽ khâu vá những trái tim rách nát vì đau khổ, băng bó vết thương và chữa lành cho những người đang chịu mất mát quá lớn trong cuộc sống.

Mùa Phục Sinh của yêu thương và tha thứ!

"Đau đớn sẽ qua đi. Cái đẹp sẽ còn lại! (Danh họa phái ấn tượng Auguste Renoir).

VẤN ĐỀ BẤT CÔNG

Viễn Đông

Nhân chi sơ tính bổn thiện. Vậy tại sao xảy ra tình trạng bất công trong xã hội? Vì con người vốn dĩ xấu xa (Lc 11:13), muốn GIÀNH lấy mọi thứ chứ không muốn DÀNH phần cho người khác. Một trong các “khoảng cách” của sự bất công là Giàu – Nghèo.



Đề cập vấn đề bất công, Thánh Giêrônimô nói: *"Mọi sang giàu đều bắt nguồn từ bất công, vì nếu người này không mất thì người kia làm sao đạt được? Do đó, ý kiến chung này dường như rất đúng: 'Người giàu là một người bất công, hoặc thừa kế một người bất công'. Sang trọng bao giờ cũng là kết quả của trộm cắp, nếu người sở hữu hiện tại không ăn cắp thì là tiền nhân của họ".* Và Thánh Ambrôsiô nói: *"Người giàu cho người nghèo thật ra không phải là bố thí, nhưng là trả nợ. Luật công bình rất rõ ràng, một người tốt không được tránh né sự thật, không được gây tổn thất bất công cho bất kỳ ai, không được lường gạt hay lừa đảo".*

Kinh Thánh xác định: *"Tín Nghĩa với Ân Tình nay hội ngộ, Hoà Bình và Công Lý đã giao duyên"* (Tv 85:11). Hòa bình không chỉ là không có bom đạn và máu lửa, mà là không có thù hận, hiềm khích, áp bức, bóc lột, cướp phá,... Muốn có hòa bình thì công lý phải được tôn trọng đúng mức, mặc nhiên bao gồm nhân quyền.

Đơn giản ý nghĩa nhân quyền là quyền của con người. Mặc dù đồng nghĩa, nhưng tại sao người ta tránh né chữ "nhân quyền" mà nói là "quyền con người" vậy chứ? Nhân quyền hàm chứa nhiều loại quyền khác.

George Washington (1732-1799, tổng thống đệ nhất của Hoa Kỳ) nói: *"Khi MẤT quyền tự do ngôn luận, người ta như BẦY CỪU NGU XUÂN bị dắt đến lò sát sinh"*. John Adams (1735-1826, tổng thống đệ nhị của Hoa Kỳ) nói: *"Có hai cách để chinh phục và nô dịch hóa một đất nước. Cách thứ nhất là bằng THANH KIẾM. Cách thứ hai là bằng NỢ NẦN"*. Thật đáng quan ngại và thật đáng sợ!

Rất có thể có người ngạc nhiên về nhận định của Thánh GH Phaolô VI: "*Chính trị là một trong các hình thức bác ái cao cấp nhất*". Chính trị không là gì xa lạ mà là những gì rất đời thường và liên quan công lý.

Ai cũng biết rằng chỉ vì kiêu ngạo mà sinh ra tội lỗi, vì tội lỗi mà hành xử bất công, vì có bất công nên cần có công lý, ở mọi cấp độ – từ gia đình tới xã hội. Vì thiếu công lý mà người ta nổi loạn, đấu tranh, để đòi lại công lý – cho chính mình và cho người khác. Chính Chúa Giêsu đến thế gian để đòi lại công lý cho chúng ta.

Công lý là gì? Đó là công bằng xã hội, là nghĩa vụ đầu tiên của xã hội, đặc biệt là Thánh Luật của Chúa. Bất công xã hội là phi công lý. Theo La ngữ, chữ "Justitia" nghĩa là Nữ Thần Công Lý (Lady Justice), một nhân vật nữ được cách điệu hóa để trở thành biểu tượng của công lý, pháp luật, được khắc họa và được miêu tả với ba biểu tượng đặc trưng: [1] một tay cầm thanh gươm (biểu tượng về quyền lực cưỡng chế, quyền uy của toà án; [2] một tay cầm chiếc cân để phân định cái thiện và cái ác (biểu tượng cho lẽ phải, sự công bằng, chính trực, nghiêm minh, không thiên vị); [3] mắt bịt chiếc khăn (tượng trưng cho ý tưởng công lý, đối lập với áp lực và sự ảnh hưởng từ bên ngoài).

Thần Công Lý là một trong các biểu tượng tiêu biểu, nhưng Thần Công Lý đến từ đâu và ủng hộ cái gì? Chắc chắn vị thần này bảo vệ công lý và chân lý. Chúa Giêsu đã xác định: "*SỰ THẬT sẽ giải phóng quý vị*" (Ga 8:32). Ngài bị người ta ghét chỉ vì Ngài thẳng thắn và nói thật.

Từ ngàn xưa, Thiên Chúa đã ban luật về công lý: "*Người không được phao tin đồn nhảm. Đừng làm chứng gian mà tiếp tay với kẻ xấu. Người không được hùa theo số đông để làm điều trái; trong một vụ kiện, người không được ngả theo số đông mà làm chứng, khiến công lý bị sai lệch. Người không được thiên vị người yếu thế khi họ có việc kiện tụng*" (Xh 23:1-3). Ngài luôn thẳng thắn, nói tận nơi, không vòng vo, vì sợ nên người ta tìm cách né tránh, thích đường vòng, để thừa nước đục thả câu rồi tìm cách "chơi bài chuồn" luôn. Con chó sủa to là con chó nhát, và người ta cũng thế.

Cựu Ước và Tân Ước luôn đề cập rõ ràng vấn đề công lý. Tuy nhiên, công lý không chỉ được thể hiện với người thân quen hoặc

cùng phe, mà còn phải được thể hiện đối với kẻ thù: *"Nếu gặp bò hay lừa của kẻ thù đi lạc, người phải dẫn nó về cho người ấy. Nếu thấy lừa của kẻ ghét người quy ngã vì chở nặng, người không được để mặc người ấy; người phải giúp người ấy đỡ lừa dậy"* (Xh 23:4-5). Công lý rất cần thiết và rất quan trọng, phải được tôn trọng tuyệt đối và phải được thể hiện với bất kỳ ai. Thật vậy, Eleanor Roosevelt xác định: *"Công lý không phải chỉ dành cho một phía, nó phải dành cho cả hai phía"*. Đó là lý lẽ chung, không dành riêng cho ai, và cũng không ngăn cấm ai.

Người ta lạm dụng và áp dụng sai trái nên cố ý làm lệch cán cân công lý. Nhưng từ xưa, sách Đệ Nhị Luật đã nói rõ: *"Anh em KHÔNG ĐƯỢC làm sai lệch công lý, KHÔNG ĐƯỢC thiên vị ai và không được nhận quà hối lộ, vì quà hối lộ làm cho những kẻ khôn ngoan hoá ra đui mù và làm hỏng việc của những người công chính"* (Đnl 16:19). Ngày nay người ta còn nói tới "chỉ số công lý," tức là đề cao sự công tâm và tính hợp lý. Horace Walpole định nghĩa: *"Công lý là hành động của sự thật hơn là đạo đức. Sự thật cho chúng ta biết điều gì do người khác, và công lý thực hiện sự thích đáng đó. Sự bất công là hành động của dối trá"*. Một cách nhận định và lý luận tuyệt vời!

Thực hiện công lý là nhân danh Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Thế gian bất an vì thiếu công lý, loài người có nhiều kiểu bất công, vì vậy mà người ta luôn khao khát bình an. Do đó, nhân loại không ngừng mong chờ Đấng Thiên Sai – Đức Giêsu Kitô – xuất hiện để đòi lại công lý cho chính nhân, bởi vì họ bị áp bức và bị đối xử tệ quá. Không thể tách rời công lý và hòa bình, có cái này thì ắt có cái kia, không có cái kia thì cũng chẳng có cái này. Đó là hệ lụy tất yếu.

Ai không yêu công lý là người không chuộng chân lý, ai bóp méo sự thật là người không thích hòa bình, ai cố ý né tránh sự thật là kẻ hèn nhát – đối với cả Chúa và tha nhân. Đó là một hệ lụy vừa minh nhiên vừa mặc nhiên, không thể biện hộ bằng bất kỳ lý do nào hoặc bất cứ kiểu lý luận nào. Thiên Chúa là Đấng công chính (Tv 11:7), là Đấng không ưa thích bạo tàn (Tv 11:5).

Từ cổ chí kim, thời nào cũng vậy, xã hội luôn có bất công, đủ kiểu và đủ mức, nên cần có công lý của Thiên Chúa: *"Lòng kính sợ Đức Chúa làm cho Người hứng thú, Người sẽ không xét xử theo"*

dáng vẻ bên ngoài, cũng không phán quyết theo lời kẻ khác nói, nhưng xét xử công minh cho người thấp cổ bé miệng, và phán quyết vô tư bên kẻ nghèo trong xứ sở. Lời Người nói là cây roi đánh vào xứ sở, hơi miệng thổi ra giết chết kẻ gian tà” (Is 11:3-4). Còn có bất công vì con người bất chính, thế nên cứ lần quần trong cái “cùm” Tham-Sân-Si của kiếp phàm nhân.

Nhân loại biết mình không làm được gì nên khao khát Đức Kitô như đất hạn chờ mưa. Trong xã hội loài người, có những người lấy danh nghĩa là công lý nhưng thực ra chỉ mạo danh để trục lợi cho mình mà làm khổ người khác. Công lý của họ là “đầu môi, chót lưỡi” nên họ hành động trái ngược, tất nhiên đối nghịch với Thiên Chúa.

Rất hay và chí lý với câu nói như lời cảnh báo của người Pháp: *“Đừng vì kính mến Chúa mà chống đối người khác”*. Ý tưởng cụ thể, giản dị mà thâm thúy, đơn giản mà sâu sắc.

Thánh Vịnh gia đã sử dụng lời của vua Salômôn: *“Tâu Thượng Đế, xin ban quyền bính Ngài cho vị Tân Vương, trao công lý Ngài vào tay Thái Tử, để Tân Vương xét xử dân Ngài theo công lý, và bên vực quyền lợi kẻ nghèo hèn” (Tv 72:1-2)*. Quả thật, công lý luôn “gắn liền” với đám dân đen, những người vừa nghèo vừa hèn, vừa thấp cổ vừa bé miệng, vừa khốn khổ vừa bị nhục, không có ăn mà còn bị bóc lột tận xương tủy. Khốn thay những kẻ lạm dụng quyền bính mà hành hạ người khác, trong khi đáng lẽ phải dùng quyền mà phục vụ. Thế nhưng họ lại làm sai ý muốn của Thiên Chúa.

Thực sự rất tồi tệ đối với những người có quyền hành và chức tước chỉ lo vinh thân phì da chứ chẳng làm lợi gì cho dân, thế mà vẫn “mồm loa mép dài”, thế nên mới có vụ “cóc kiện trời”. Xã hội ngày nay cũng vẫn có những người “liều mình” như Cóc ngày xưa, nghèo và khổ nhưng vẫn kiên trì đòi cho được công lý. Tuy nhiên, ai cũng biết rằng “quan nhất thời, dân vạn đại”, đáng lẽ biết vậy để sống sao cho dân thương, đàng này họ lại hiểu theo ý riêng họ, thế nên họ “tận dụng” thời gian làm quan mà “vơ vét” lợi lộc để hưởng riêng. Thật hèn nhát với lũ “địa người” như vậy!

Vì thế, người chân chính cảm thấy thèm sống thời Tam Hoàng Ngũ Đế, 2852-2205 trước công nguyên. Thời đó, nhân dân an cư

lạc nghiệp, ba vị vua Thuấn, Nghiêu và Vũ được Khổng giáo coi là kiểu mẫu về đạo đức.

Nay cũng như xưa, xã hội nhân loại vẫn lộn xộn vì lắm kẻ nhiều nường, Thiên Chúa biết rõ đám người “bụng to” (cả đời và đạo) làm ăn ra sao nên Ngài mới sai Con Một Ngài tới trần gian. Con Một Thiên Chúa chính là Đức Kitô, là Hoàng Tử Bình An, là Vua Công Lý. Khi Con Ngài tới cai trị thì đám dân đen mới có thể ngóc đầu lên được. Thánh Vịnh gia cho biết: *"Triều đại Người đưa nở hoa công lý và thái bình thịnh trị tới ngày nao tuế nguyệt chẳng còn. Người làm bá chủ từ biển này qua biển nọ, từ Sông Cả đến tận cùng cõi đất"* (Tv 72:7-8). Thật tuyệt!

Gioan Tẩy Giả là “biểu tượng” của công lý, chống lại bất công. Ông rao giảng trong hoang địa miền Giuđê: *"Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần"* (Mt 3:2). Ông là người đã được ngôn sứ Isaia đề cập: Có tiếng người hô trong hoang địa: Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi. Ông chỉ là “tiếng kêu trong hoang địa” nên chẳng ai thèm nghe, có nghe thì “tai này qua tai kia” mà thôi. Ông cũng bị người ta ghét vì ông là người dám nói thẳng nói thật, “chạm tự ái” bất kỳ ai.

Ông luôn thể hiện công lý vì ông yêu chuộng hòa bình và chân lý của Thiên Chúa, mặc dù biết sẽ thiệt thân. Thật vậy, chính ông đã mất mạng vì nói sự thật khi ngăn chặn sự ác, tố cáo tội loạn luân. Ông nói thẳng với vua Hêrôđê: *"Ngài không được phép lấy vợ của anh ngài!"* (Mc 6:18). Vua Hêrôđê đã căm thù ông Gioan và toa rập với chị dâu Hêrôđia lẳng lơ và đưa cháu gái khốn kiếp.

Là người sống nội tâm và rất giản dị, với phong cách rất “bụi đời,” ông Gioan thể hiện cả bề ngoài: mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, lấy châu chấu và mật ong rừng làm thức ăn. Thế thì đúng là “dân bụi đời” thứ thiệt, vậy mới là “ngon” vì dám sống “khác người”. Ở đời dễ có mấy ai, loại “hàng hiếm” luôn quý giá.

Có những người quyết tâm sám hối và xin ông Gioan làm phép rửa cho họ tại sông Giođan, trải nghiệm số đó có nhiều người Phariseu và Sadốc. Thấy vậy, ông với họ: *"Nòi rắn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn cơn thịnh nộ của Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy?"* (Mt 3:7). Chúa Giêsu luôn thẳng thắn, nhiều lần dùng

cụm từ “nòi rắn độc” để nguyên rửa những kẻ ưa giả hình, thích hình thức, sống bất công mà ra vẻ đạo đức.

Ông Gioan nói thẳng: *"Các anh hãy sinh hoa quả để chứng tỏ lòng sám hối. Đừng tưởng có thể bảo mình rằng: 'Chúng ta đã có tổ phụ Ápraham'. Vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu ông Ápraham. Cái rìu đã đặt sát gốc cây: bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa. Tôi, tôi làm phép rửa cho các anh trong nước để giục lòng các anh sám hối. Còn Đấng đến sau tôi thì quyền thế hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa. Tay Người cầm nia, Người sẽ rê sạch lúa trong sân: thóc mấy thì thu vào kho lẫm, còn thóc lép thì bỏ vào lửa không hề tắt mà đốt đi"* (Mt 3:8-12). Nghe mà thấy “nhột” quá chừng!

Chắc chắn những ai thành tâm thiện chí đều cảm thấy “rất tai” với những lời thẳng thắn của ông Gioan. Nếu nghe và thấy “giật mình” thì thật là phúc, bởi vì có cảm thấy như vậy mới chân thành sám hối và cố gắng chấn chỉnh lối sống, cụ thể là không dám bất công với bất cứ ai – kể cả với chính mình.

Bất công liên quan bạo lực, áp bức, và hệ lụy dân oan. Frédéric Bastiat phân tích: *"Khi việc cướp bóc đã trở thành lối sống của một nhóm người trong một xã hội, với thời gian, nhóm người này sẽ tạo ra một hệ thống pháp luật để cho phép họ ăn cướp, và tạo ra một hệ thống luân lý để vinh danh việc cướp bóc của họ."* Thomas Fuller nói: *"Một con cáo không nên là quan tòa ở phiên tòa xử ngỗng"*. Mahatma Gandhi xác định: *"Luật lệ không công bằng tự nó là một dạng bạo lực"*.

Chúa Giêsu đã sinh ra và chịu chết để bảo vệ chân lý và thi hành công lý, để tìm và cứu những gì đã mất là chính mỗi chúng ta. Vì thế, chúng ta phải đáp lại tình yêu thương cao cả vô giá của Ngài, nghĩa là chúng ta cũng phải nghiêm túc sống công bình và bác ái.

Lạy Thiên Chúa nhân lành, xin thêm can đảm cho chúng con để chúng con sống tích cực, yêu mến chân lý, bảo vệ công lý, và triệt tiêu bất công. Chúng con cầu xin nhân danh Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.

CON PHẢI LÀM GÌ ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC CÙNG ĐÍCH ĐỜI MÌNH?

Con xin được chia sẻ cảm nhận và tâm tình cầu nguyện của con khi ngắm bức tranh "Chúa Hiện Dung" của Theophan Grek được vẽ vào thế kỷ thứ 14, hiện được trưng bày trong Tretjakov-Galerie, Moskau.



Vừa thoáng nhìn bức tranh, điểm thu hút con nhất là hình Chúa trên cao vượt trên hết những đỉnh núi, rực sáng với nhiều hào quang chung quanh, và những tia sáng đang rọi xuống dưới vùng núi thấp. Ở đây 3 môn đệ người thì nằm dài, người thì cúi gập hay quỳ gối, gương mặt biểu lộ những cảm xúc khác nhau sau cơn sợ hãi khi nhìn thấy Chúa biến hình.

Thánh Phê-rô phía bên góc trái đang hướng mắt và tay mình về Chúa xin Chúa cho dựng 3 cái lều ở đây. Trong khi Gioan, kể bên Phê-rô, nằm sấp dưới đất, gương mặt như đang suy nghĩ với một nỗi băn khoăn nào đó. Còn Giacôbê thì vẫn còn sợ hãi, tay đang bịt đôi mắt nhắm kín của mình.

Trái với những gương mặt lo âu này là gương mặt nhân từ và bình tâm của Chúa Giêsu với một thế đứng thật uy nghi, 2 ngón tay của bàn tay phải chỉ lên trời như đang nhắc đến Chúa Cha và đang đàm đạo với Môisê và Elia, tay trái thì cầm một cuộn giấy da. Chúa oai phong lộng lẫy trong một chiếc áo trắng dài chói lọi ánh sáng và những đường dệt vàng thật đẹp. Một màu trắng điển đạt sự tinh tuyền, sự quang minh chính đại, sự cao cả của Chúa.

Đứng cạnh bên Chúa là Môisê và Elia, hai nhân vật tiêu biểu của thời Cựu Ước đã báo trước ngày Chúa đến trần gian. Môisê cầm trong tay một cuốn sách như Giao Ước cũ. Cả hai đều cung kính nghiêng mình, hướng mắt nhìn về Chúa như để làm chứng cho thiên tính của Đức Giêsu và xác nhận những tiên báo đã trở thành sự thật.

Nhìn chung, bức tranh cho chúng ta thấy sự tương phản rõ rệt giữa phần trên và phần dưới của bức tranh.

Phần trên, nơi Chúa Giêsu cùng 2 ngôn sứ đứng, lan tỏa một sự bình tâm, một tôn ti trật tự và hạnh phúc với ánh sáng rực rỡ tỏa ra từ Chúa. Nơi đây bầu trời cũng màu vàng sáng, khác với màu xanh nhạt mà chúng ta thường thấy. Và nơi đây là quê hương vĩnh cửu mà chúng ta cần luôn ý thức hướng về.

Phần dưới của bức tranh, dưới chân Chúa, nơi những vùng núi thấp, là nỗi sợ hãi của 3 môn đệ và sự hỗn loạn được diễn tả bởi những tư thế của các ông, Phần này được vẽ với những màu đậm của đất và núi non, không sáng như phần trên.

Ngoài sự tương phản, bức tranh cũng được vẽ với một kỹ thuật làm cho người xem cảm nhận được khoảng cách lớn giữa trời cao và núi thấp.

Tuy nhiên, trong khoảng cách này, chúng ta thấy có những vùng được rọi chiếu bởi ánh sáng từ trời cao và từ nơi Chúa đứng trên cao, có 3 tia sáng màu xanh đến với 3 môn đệ.

Và trên đỉnh của 3 tia sáng này, là Chúa, là điểm nối kết các môn đệ với nhau.

Một điểm rất thú vị của bức tranh này là giữa Chúa Giêsu và các môn đệ có những núi cao. Ở 2 núi nằm ở 2 bên bức tranh, được tô đậm với màu đất đỏ, chúng ta thấy bên trái là cảnh 3 môn đệ đang theo Chúa lên núi và bên phải là cảnh 3 ông theo Chúa xuống núi.

Bức tranh mô tả thật sống động bài Tin Mừng mà chúng ta vừa nghe, với những tương phản, những khoảng cách giữa các môn đệ và Chúa. Nhưng những khoảng cách này được lấp đầy bởi những đường dây nối kết Chúa và các môn đệ, bởi sự hướng dẫn của Chúa khi lên núi và xuống núi. Điều này cho chúng ta thấy Chúa ở trên trời cao thẳm nhưng cũng rất gần gũi với con người.

Chúa biến hình để củng cố đức tin của môn đệ sau khi loan báo cuộc khổ nạn sắp đến của Người. Qua bức tranh này với hình ảnh của Chúa cao cả và quyền năng, con cảm nhận được nhiều hơn nữa sự khiêm hạ và tình yêu bao la của Chúa khi đã mặc lấy phận người nghèo hèn, khiêm tốn để phục vụ, để chịu khổ hình vì tội lỗi của muôn người trước khi sống lại vinh hiển.

Câu hỏi mà con đặt ra là qua bài Tin Mừng này, trong bối cảnh của thời đại và hành trình thiêng liêng của con hiện nay, con phải làm gì để đạt được cùng đích của đời mình là được bước vào thiên quốc vĩnh cửu và được ngắm nhìn vinh quang của Chúa như các ngôn sứ?

Hình ảnh các môn đệ theo Chúa lên núi làm con hình dung mình cũng lên núi gặp Chúa trong mỗi khi đi linh thao, hay trong những lúc cầu nguyện, trong phút hồi tâm.

Trong những lúc tĩnh lặng, cảm nhận được sự hiện diện và tình yêu của Chúa đang bao phủ là một niềm hạnh phúc bao la.

Tuy nhiên, con ý thức rằng mình không được chỉ dừng lại ở cảm giác hạnh phúc này thôi mà phải tiếp tục thao luyện và tiếp tục tiến

bước trên hành trình đức tin của mình để được bình an thật sự cho đời này và được cuộc sống vĩnh cửu bên Chúa đời sau.

Con cảm nhận con đường đến Chúa không phải chỉ là một con đường thẳng mà là những con đường núi mà con phải leo cao hơn, khó khăn hơn vì những thử thách mà con sẽ phải đối diện như đau ốm, bệnh tật, chiến tranh, mất mát v.v.

Vì thế, con luôn cần nhìn lại mình dưới ánh sáng của Lời Chúa, và tiếp tục gạt dũa những rào cản, tháo gỡ những xiềng xích như những lo âu cho nhu cầu vật chất, những tư tưởng và hành động quy về mình, những điều làm con vấp ngã, không được tự do đến với Chúa.

Lạy Chúa, trên con đường theo Chúa, xin giúp con mở rộng trái tim của mình để con được nhận diện Chúa không chỉ trong những lúc cầu nguyện nhưng ngay trong những khoảnh khắc của đời thường, qua các việc làm lớn nhỏ cho những người anh em, qua các khó khăn và những thử thách mà con đối diện, qua những nhân đức mà con vun trồng, để con được biến đổi mỗi ngày và mỗi ngày nhẹ nhàng hơn theo chân Chúa. Amen.

Agnes Phạm Kim Liên

CHIA BUỒN

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Liên Giáo Phận được tin:

BÀ CỐ XÊ-XI-LI-A VŨ THỊ BÍCH NGUYỆT

Là thân mẫu Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng (Chánh xứ Gx Thánh Tổng Viết Bường).

Đã an nghỉ trong Chúa lúc 12g55 ngày 23 tháng 03 năm 2022. Thương thọ: 94 tuổi.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn thành kính phân ưu cùng Cha và Gia đình. Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa sớm cho linh hồn Bà Cố Xê-Xi-Li-A được hưởng Tôn nhan Chúa.

MÙA CHAY NHÌN LẠI: TƯ THẾ SỐNG ĐỨC TIN



Thiên Chúa đã gọi ông Áp-ram lúc ông được 75 tuổi và đã hứa chúc phúc cho ông ba điều: một dòng dõi, một miền đất và chính ông trở thành mỗi phúc lành cho muôn dân. Ông đã tin lời Thiên Chúa và rời nhà cha mẹ, bộ tộc cùng miền đất quen thuộc ra đi mà không biết mình đi đâu (Hr 11, 8). Ông cứ đi theo Lời Thiên Chúa: nơi nào Thiên Chúa nhắc lại lời hứa thì ông lập một bàn thờ kính Thiên Chúa, "rời ông đi từ chặng nọ qua chặng kia đến miền Nê-ghep" (x. St 12, 1-9).

Một chuỗi sự việc xảy ra, ta không biết bao nhiêu năm sau, ông đã rảo qua miền đất Thiên Chúa hứa, nhưng vẫn là một kẻ ngụ cư, chưa có một tấc đất làm của riêng mình. Ông không tỏ ra bận tâm về chuyện đất đai, vì vốn là dân du mục, chẳng cần miền đất nào. Ông chỉ bận tâm về dòng dõi.

Một hôm Thiên Chúa lại phán với ông, như để giải thích cho ông hiểu tại sao ông đã vượt qua được bấy nhiêu khó khăn mà luôn vững vàng, không hề khiếm sợ: chính vì có Thiên Chúa hằng che chở ông như khiên che thuẫn. Tuy vậy Thiên Chúa vẫn thưởng công cho ông: "phần thưởng của người thật lớn lao" (St 15, 1). Ông nắm ngay cơ hội để phàn nàn với chính Thiên Chúa: "Chúa coi, Chúa không ban cho con một dòng dõi...". Lần này Thiên Chúa lập giao ước với ông theo kiểu "thề độc" của người thời đó (x. St 15, 9-19). Lời hứa kèm lời thề làm bảo chứng. Sách Thánh không nói lúc này ông bao nhiêu tuổi.

Đến khi ông được chín mươi chín tuổi, Thiên Chúa lại phán với ông, lần này Người chỉ nhắc đến lời hứa ban dòng dõi đông đúc. Ông Áp-ram thấy chuyện trở thành tức cười, và ông cười bò xuống đất. Thiên Chúa đổi tên cho ông và bà Xa-rai vợ ông để làm dấu chỉ một sự thay đổi lớn và lấy dấu cắt bì trên mình đứa con trai đánh dấu nó là dòng dõi Thiên Chúa hứa cho ông.

Lần này Thiên Chúa mở đầu bằng lời chỉ vẽ cho ông biết phải sống thế nào. Bấy lâu nay ông cứ đi từ chặng này qua chặng khác

và Thiên Chúa phán với ông ở mỗi chặng, như xác nhận là Người dẫn bước ông đo miền đất Người hứa cho ông. Lần này Thiên Chúa nói thẳng về lời hứa ban dòng dõi, nên không phải vấn đề dùng bước chân đo đất, mà bước đi trong Giao Ước của Thiên Chúa, ông phải biết để dạy cho dòng dõi của ông: "Hãy bước đi trước mặt Ta và nên hoàn thiên".

AI bước đi trước mặt Thiên Chúa?

Ông Áp-ra-ham không có ai đi trước làm mẫu cho ông bắt chước. Chính ông phải bước đi, vì ông là người nhận được Giao Ước của Thiên Chúa. Thiên Chúa phán: "**Người** *hãy bước đi*". Đích thân người chứ không phải kẻ nào khác bước đi giùm người. Người phải là chính mình, đứng trên đôi chân của mình và bước đi bằng đôi chân của mình. Đi ở đây không phải là bước chân nhưng là toàn bộ cách sống: tư tưởng, lời nói, việc làm, cách cư xử, cách sống các tương quan.

Nhưng Thiên Chúa vô hình thì làm sao biết đâu là trước mặt, đâu là sau lưng? Thiên Chúa chúng ta ngự trên cao, Người nhìn xem bầu trời trái đất, tất cả ở trước mặt Người. "*Lạy Chúa, lương tâm con người có như vực thẳm cũng phơi trần trước nhan Chúa, nên trong con người có gì giấu ẩn được, dù con chẳng xưng ra cùng Chúa? Con đã che Chúa khuất mắt con chứ con đâu che được con khuất mắt Chúa*" (T. Âu-tinh, Tự thuật).

Thiên Chúa như người cha dạy cho con biết chọn hướng đi, chỉ đường cho nó từ phía sau: "*Khi người lữ hành không biết queo phải hay trái, tai người sẽ được nghe một tiếng nói từ phía sau: Đây là đường, cứ đi theo đó*" (Is 30, 21). Thiên Chúa bảo ông Áp-ra-ham bước đi trước mặt Người chứ Người không đi trước để cho ông theo sau, cũng không đi bên cạnh mà dắt ông như một đứa trẻ. Đó là sự phạm của Thiên Chúa để làm cho ông lớn lên, thành một người trưởng thành, biết chọn lựa cách tự do trên đường đời muôn ngả.

"Nên hoàn thiên". Thiên Chúa không bỏ ông vào một cái khuôn như làm bánh, Người muốn ông tự do, tự ý đi trên con đường dẫn ông đến với Người và hoàn toàn đẹp lòng Người.

Thánh Phao-lô khẳng định: "*Vậy, giờ đây tôi tìm cách lấy lòng người đời, hay lấy lòng Thiên Chúa? Phải chăng tôi tìm cách đẹp*

lòng người đời? Nếu tôi còn muốn làm đẹp lòng người đời, thì tôi không phải là tôi tớ của Đức Ki-tô” (Gl 1, 10).

Truyền thuyết về các tổ phụ trước Hồng Thủy kể tới ông Kha-nốc: *“Ông Kha-nốc đi với Thiên Chúa ba trăm năm... Sau khi đi với Thiên Chúa, ông không còn nữa, vì Thiên Chúa đã đem ông đi” (St 5, 22-24).*

Thời Hồng Thủy, *“Đức Chúa thấy rằng trên mặt đất sự gian ác của con người quá là nhiều”* đến nỗi Người hối hận vì đã tạo ra con người và quyết định hủy diệt nó. Nhưng có một người được Thiên Chúa dùng để cho loài người sống sót qua nạn Hồng Thủy là ông Nô-ê: *“Ông Nô-ê được đẹp lòng Thiên Chúa, ... ông là người công chính, hoàn hảo giữa những người đồng thời, và ông đi với Thiên Chúa” (St 6, 8-9).*

Cái cảm dỗ thông thường là nhìn mình trong mắt người khác: *“Quan trên trông xuống người ta nhìn vào”* (truyện Kiều), nghĩa là “người ta nghĩ gì về tôi” quan trọng hơn chính tôi và hơn cả “Thiên Chúa nhìn tôi”. Người ta thì “bá nhân bá tánh”, trăm người trăm ý, “ai biết đâu mà uốn lưỡi câu cho vừa miệng cá”. Người ta chỉ thấy một mặt và tùy lúc theo lăng kính của họ; nay họ khen mai họ chê. Chỉ có một cái nhìn cần quan tâm là cái nhìn của Thiên Chúa, vì là cái nhìn làm cho ta sống.

Bs Hà thị Ánh Tâm và Lm Giuse Nguyễn công Đoan, S.J.

Nguồn: dongten.net

CHIA BUỒN

Được tin cụ Bà MARIA NGUYỄN THỊ RÂNG, nhạc mẫu anh Phêrô Nguyễn Hoàng Minh, Trưởng Ban Bác Ái Cộng đoàn LCTX TGP Sài Gòn, đã về nhà Cha lúc 17g00 ngày 16/03/2022. Thượng thọ 98 tuổi.

Cộng đoàn LCTX Liên Giáo phận chân thành chia sẻ niềm tiếc thương cùng Anh và Gia quyến. Nguyện xin Thiên Chúa thương xót, cho cụ Bà Maria sớm được hưởng hạnh phúc trên Nước Trời.

ĐỜI ĐÁ VÀNG

Nhạc sỹ Vũ Thành An vốn nổi tiếng với một loạt những sáng tác "Không Tên", một trong những bài để lại trong tôi bài học ý nghĩa nhất là Bài Không Tên Số 40, với những câu hát đầy triết lý của cuộc sống: *"Có một lần mắt mắt mới thương người đơn độc. Có oằn mình đón đau mới hiểu được tình yêu. Qua đêm dề mưa tuyết mới vui ngày nắng về. Có một đời khóc than mới hiểu đời đá vàng"*.

Trong tâm tình Mùa Chay, tôi được đánh động bởi lời tâm sự của nhạc sỹ với người bạn đời của mình về hoàn cảnh sáng tác những câu hát trên: *"Để hoàn thành được bài hát này, anh đã qua nhiều môi tình đau, đã cảm nhận hết được những nỗi đau của một kiếp người! Anh còn hiểu thêm được trận đòn kinh khiếp mà Chúa Giêsu đã phải gánh chịu chỉ vì Yêu Thương loài người"* [1].

Khi mới nghe qua bài hát, tôi đã dừng lại bởi một chút sự cuốn hút lạ lùng nào đó từ thông điệp mà tác phẩm muốn gửi gắm. Tôi tin triết lý được rút ra từ bài hát, về những cái giá phải trả để có được "đời đá vàng", gần lắm với cuộc sống thực của con người trong mọi hoàn cảnh sống, như chính tâm sự của nhạc sỹ về hoàn cảnh viết nên bài hát trong suốt 38 năm cuộc đời vậy [2]. Đồng cảm xúc, tôi cũng chiêm ngắm Tình Yêu trên chính Thập Giá Giêsu, và tự đặt ra cho mình câu hỏi về mầu nhiệm Tình Yêu ấy. Vì sao Con Thiên Chúa lại chọn cách: xuống thế làm người, chịu chết để cứu con người tội lỗi? Vì sao Chúa Cha không chọn một kế hoạch nào khác đơn giản hơn, êm ái hơn cho Con của Người? Chúa không trả lời tôi cách trực tiếp, nhưng nhờ những thăm thì của "Đời Đá Vàng", tôi dần ngộ ra chút gì đó.

Thi thoảng tôi dễ nói lời đồng cảm với người khác trước những mất mát của họ, nhưng mấy khi tôi thực sự hiểu cảm giác mất mát ấy ra sao và lòng họ đang mong ước điều gì. Đúng là bản thân tôi cần phải can đảm đối diện, chấp nhận và vượt qua trước những thách đố kiếp người; nhờ đó mà tôi có thể thấu cảm, thông cảm với nỗi cô đơn, trống vắng, trơ trọi của tha nhân đồng loại. Có thể kinh nghiệm tôi từng có không giống kinh nghiệm của họ, nhưng chí ít tôi thấy mình dễ tâm sự, chia sẻ hơn vì tôi đã từng có cảm giác

tương tự. Cũng vậy thôi, sẽ đâu hiểu được tình yêu nếu không đương đầu trước những thực tế của nó. Thực tế gì? Thực tế đó là những phản bội, giận hờn, đổ vỡ, tha thứ, cảm thông... nói chung là chuyện hợp tan của tình yêu, để ngang qua những thực tại xem ra khó chấp nhận ấy, người ta hiểu được ý nghĩa thực sự của tình yêu và dám trả bất kỳ giá nào để giữ gìn nó.

Đức Giê-su đã dệt nên “đời đá vàng” cho riêng mình bằng chính những gian nan, nghèo khó, đòn roi, phỉ báng, và tột cùng là cái chết đau thương trên Thập Giá. Cụ thể Giê-su đã làm gì? Cùng cha mẹ rong ruổi hết nơi này đến nơi khác ngay từ lúc mới sinh; đã nếm vị mặn của mồ hôi khi phải lao động vất vả mới có cái ăn; mồ côi cha từ sớm; giới hạn mình và chịu tác động trước những vấn đề phức tạp trong xã hội loài người; bị chống đối khi rao giảng Chân Lý; chịu sự cô đơn, hắt hủi từ người Do Thái và thậm chí từ những môn đệ thân tín; nhận án tử hình như những tên tội phạm mang mức án nặng nhất... Thoáng điểm qua để thấy Giê-su đã thấu hiểu và nếm trải những ngọt ngào cũng như đắng cay của cõi nhân sinh như thế nào. Nhờ thấu hiểu, mà Đức Giê-su đã chẳng tiếc gì khi thí cả mạng sống để mang lại ơn cứu độ, vì Người đã thấy hệ quả của tội lỗi và Người biết sự tự nguyện hy sinh của ngài – Ngôi Hai Thiên Chúa – quan trọng đến mức nào. Bài học lớn nhất mà tôi học được nơi con người Giê-su là chính sự can đảm đối diện với những thực tại của kiếp người, không né tránh cũng chẳng than van, dù thực tế đó có ra sao đi nữa. Quả thật, “đời đá vàng” mà Giê-su dệt nên từ 33 năm ở trần thế trở nên ý nghĩa và sinh ích biết bao cho nhân loại.

Nhân loại ngày hôm nay vẫn đang đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách đố của cuộc sống như: dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt, đói kém, chiến tranh, bệnh tật... Chúng ta không ngừng đặt ra những câu hỏi: vì sao? như thế nào? ra sao?... Và câu trả lời cho những khúc mắc ấy, trong niềm tin vào Thiên Chúa, đều được giải thích ngang qua chính con người Đức Giê-su. Đại dịch Covid 19 đã và đang hoành hành khắp nơi, số ca nhiễm bệnh và số ca tử vong ngày càng tăng lên ở chỉ số không tưởng, thậm chí vượt mức kiểm soát của y tế và chính phủ các quốc gia. Trong những tình huống như thế, con người tìm đâu ra câu trả lời trước những thất vọng, hụt hẫng và mất mát của chính mình.

Riêng tôi, trong niềm tin vào Thiên Chúa, tôi tin không có bất cứ điều gì diễn ra trong cuộc sống này là vô nghĩa, vì thế biết đâu “đời đá vàng” của tôi đang được thêu dệt ngang qua chính cơn đại dịch khủng khiếp này. Đó có thể là lúc tôi được gọi ra khỏi cõi đời tạm này mà về với Chúa. Đây cũng có thể là thời khắc chỉnh đốn lại lối sống của mình, cụ thể qua Mùa Chay này. Đây cũng có thể là phút phản tỉnh lối sống và cách cư xử của chính tôi qua bao nhiêu năm sống nơi trần gian này. Tuy nhiên, để dệt nên một cuộc đời ý nghĩa, tôi phải can đảm kinh qua chính những kinh nghiệm của bản thân mình trong từng ngày sống, có thể là thành công nhưng cũng không loại trừ thất bại. Vậy nên, cố gắng để sống trọn vẹn những ngày ý nghĩa và hạnh phúc đầu cho cuộc sống thuận lợi hay thách đố, vì tôi xác tín rằng nếu mình có ra đi trong chính ngày hôm nay, thì tôi cũng đã hoàn tất cuộc đời ý nghĩa của mình rồi.

Chúa Giê-su là mẫu gương cho mỗi người chúng ta về sự mạnh mẽ, can đảm và hạnh phúc với cuộc đời mình đang có. Khổng Tử đã từng nói rằng: *"Khi ta sinh ra, mọi người cười còn ta thì khóc. Hãy sống sao cho khi ta chết đi rồi, mọi người khóc còn ta thì cười"*. Vâng! Chúng ta sẽ mỉm cười hạnh phúc khi nhắm mắt xuôi tay khi đã dệt xong đời mình trước muôn vàn cảnh huống, vì: *"Có một đời khóc than mới hiểu đời đá vàng"*.

Little Stream

[1] Trích thư nhạc sỹ gửi cho vợ mình, xem thêm tại: <https://tuoitre.vn/doi-da-vang-1370431.htm>

[2] Tác giả đã hoàn tất bài hát trong thời gian 38 năm.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 04/2022

CẦU CHO NHÂN VIÊN Y TẾ

Xin cho các nhân viên y tế đang xả thân chăm lo sức khỏe cho các bệnh nhân và những người cao tuổi, đặc biệt trong những nước nghèo khổ nhất, được các chính phủ và các cộng đồng địa phương nâng đỡ.

Thực hành: GIỜ HIỆP HÀNH

Fx Đỗ Công Minh



Trong Thư mục vụ Mùa chay và mùa Phục sinh gửi cộng đoàn Dân Chúa, Đức Tổng Giám Mục Giuse Nguyễn Năng có đoạn:

"Ngoài sứ vụ bác ái, toàn thể Dân Chúa trong Tổng giáo phận cũng đang học hỏi và tham gia tiến trình cấp giáo phận để kiến

tạo một Hội Thánh hiệp hành trong mọi lãnh vực, từ các sinh hoạt phụng vụ, giáo lý, tổ chức cơ cấu trong cộng đoàn, đến các hoạt động Phúc Âm hóa xã hội và loan báo Tin Mừng. Xin anh chị em hãy tích cực tham dự các buổi gặp gỡ theo lịch trình dự kiến, để lắng nghe nhau và cùng nhau phân định dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần...".

Theo đề nghị của các xứ đạo, các cộng đoàn Lòng Chúa Thương xót xin nêu cụ thể việc thực hành tại các xứ đạo, người viết xin giới thiệu để các cộng đoàn LCTX, giáo xứ tham khảo. *"Giờ Hiệp Hành"* của Ban Linh hoạt Tổng Giáo phận Huế đã và đang cho tiến hành. (Thời gian từ 90 đến 120 phút).

I/ Dẫn Nhập:

Lướt qua mục đích, ý nghĩa của Thượng Hội Đồng Giám mục lần thứ XVI (5 phút).

Kính thưa cộng đoàn, (Đại ý)

... Hôm nay, hiệp thông với mọi thành phần Dân Chúa, đặc biệt là những anh chị em đang lâm vào hoàn cảnh khó khăn, đang xa rời Hội Thánh, bị lãng quên, bị bỏ rơi..., chúng ta, Cộng đoàn LCTX (xứ, hạt) quy tụ nhau nơi đây để cùng cầu nguyện, cùng lắng nghe Chúa Thánh Thần, lắng nghe Lời Chúa và lắng nghe nhau trong giai đoạn đầu tiên của tiến trình hiệp hành. Như thế, đây không chỉ là một cuộc hội họp, hay một buổi trả lời các câu hỏi, nhưng là một

giờ cầu nguyện, giờ sống tinh thần hiệp hành thực sự. Đây là lúc cùng lắng nghe, phân định, hoán cải, sẵn sàng đón luồng gió mới của Chúa Thánh Thần, để cùng nhau hướng về một mục tiêu duy nhất là làm cho hạt giống Lời Chúa trở sinh hoa trái dồi dào chung quanh chúng ta và trên toàn thế giới... (Có thể thêm các ý nguyện).

Với các ý nguyện trên, giờ đây chúng ta cùng bước vào giờ hiệp hành, trong tâm tình phó thác hoàn toàn vào sự dẫn dắt của Chúa Thánh Thần.

II/ Phần 1- Lắng nghe Chúa Thánh Thần:

- Nhân danh Cha và con và Thánh Thần
- Hát: XinƠn Chúa Thánh Thần
- Đọc kinh cầu cho Thượng Hội đồng (5 phút)

Phần II: Lắng nghe Lời Chúa

- Hát: Lắng nghe Lời Chúa (Nguyễn Duy)
- Chọn 01 đoạn Tin Mừng: Ga 14, 23-28; Mt 15, 29-32; Lc 24, 13-16; 28-35; Cv10, 1-5;9-12; 17-20.
- Cha linh hướng (Cha xứ) giúp Suy niệm (15 phút).

Phần III: Cùng nhau lắng nghe

(Nên chia thành nhóm, mỗi nhóm có một thư ký để ghi nhận, Chia sẻ từ 45 phút đến 90 phút - Có thể giải lao giữa thời gian).

Lưu ý: 1/ Sau đây là những câu gợi ý hướng dẫn (guidelines) để suy tư và chia sẻ, không thuộc dạng câu hỏi "có-không" (yes/no questions), **cũng không nhất thiết phải sử dụng tất cả.**

2/ Mục đích của Thượng Hội Đồng là muốn lắng nghe, đối thoại, nên cần thêm nhiều ý kiến ngoài các câu gợi ý này.

3/ Chính lúc suy nghĩ, cầu nguyện, thảo luận trong đức ái là đã sống tinh thần "hiệp hành" cách cụ thể, sống động.

Đề tài "hiệp thông"

1. Là Kitô hữu (linh mục, tu sĩ, giáo dân), tôi có quan tâm, cầu nguyện và hành động cách cụ thể trong việc tìm kiếm những "con chiên lạc"?

2. Cơ cấu và mọi sinh hoạt của cộng đoàn tôi phản ánh mô hình “Hội Thánh kim tự tháp” hay “Hội Thánh vòng tròn với Đức Giêsu Kitô là trung tâm”?

3. Phải chăng tính ích kỷ, cục bộ, phe nhóm vẫn còn tồn tại nặng nề trong Hội Thánh?

Đề tài “tham gia”

4. Phải chăng Hội Thánh tại Việt Nam vẫn còn mang nặng tính “giáo sĩ trị”.

5. Khả năng lắng nghe của tôi thế nào trong tư cách thành viên hoặc người lãnh đạo cộng đoàn? hoặc những “kênh” đặc biệt nào để những người khác chính kiến, người đã rời bỏ Giáo Hội, người khuyết tật, bị bỏ rơi,... có thể tự do phát biểu?).

6. Tôi có tạo điều kiện và khích lệ người khác tham gia vào đời sống của Hội Thánh?

Đề tài “sứ vụ”

7. Làm thế nào để gây ý thức và gia tăng nhiệt huyết loan báo Tin Mừng nơi bản thân tôi và các tín hữu khác?

8. Công cuộc đối thoại với các kitô hữu ngoài Công giáo và các tôn giáo bạn thế nào?

9. Tôi có giúp người khác quan tâm và dẫn thân hơn vào các lãnh vực đa dạng của xã hội không

10. Tiến trình hiệp hành cuối cùng sẽ giúp chúng ta thực hiện những gì?

III- Kết thúc:

- Cha xứ đúc kết, cầu nguyện.
- Hát bài ca Hiệp Hành.
- Phép lành.

(Tham khảo thêm: tonggiaophanhue.net)

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@gmail.com hoặc longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

ĐIỀU GÌ ĐÃ XẢY RA VỚI 12 VỊ TÔNG ĐỒ?



Sau khi các tông đồ phân tán và rời khỏi Giêrusalem, Giacôbê vẫn ở lại và trở thành giám mục đầu tiên trong thành phố thánh. Ông ở đó trong vài thập kỷ cho đến khi bị chính quyền Do Thái ném đá đến chết vào năm 62.

Philípphê phục vụ các cộng đoàn nói tiếng Hy Lạp. Giacôbê trở thành giám mục đầu tiên của Giêrusalem. Giuđa Tadêô được tôn kính là "Tông đồ của người Armênia".

Ở phần cuối của Phúc âm Mátthêu, trước khi mô tả việc Chúa Giêsu lên trời, **thánh sử trình bày lời Chúa Giêsu nói với các tông đồ: "Vậy các người hãy đi làm cho muôn dân nước trở thành môn đệ ..."** (Mátthêu 28, 19-20). Như đã thấy trong sách Công vụ và trong nhiều tác phẩm truyền thống khác của Kitô giáo (ngụy thư hay không), khi nhận được lệnh truyền của Chúa là đi khắp thế gian rao giảng Tin Mừng, các tông đồ đã không lãng phí thời gian của mình. Tất cả các tài liệu các tông đồ ban đầu trình bày họ ngay lập tức đặt tay vào cày, dẫn thân vào công việc khó khăn là gieo hạt giống đức tin ở mọi nơi họ đi qua.

Vậy rốt cuộc các ngài đã đi đâu? **Các ngài có thực sự “làm cho muôn dân nước trở thành môn đệ” không?**

PHÊRÔ

Theo truyền thống, người ta tin rằng thánh Phêrô **lên đầu tiên đến Antiôkia** và thành lập một cộng đoàn ở đó. Ngài đã không ở lại đó lâu lắm, **nhưng ngài thường được biết đến với tư cách là giám mục đầu tiên của Antiôkia**. Sau đó, ngài có thể đã đến thăm Côrintô trước khi đến Rôma. Tại đây, ngài đã giúp thành lập cộng đoàn Kitô giáo và **cuối cùng đã tử vì đạo tại Hí trường (Colosseum) Nero vào khoảng năm 64 sau Công nguyên ở Rôma**. Nhà thờ Thánh Phêrô ở Vatican được xây dựng trên phần mộ của Thánh Phêrô.

ANRÊ

Sau Lễ Ngũ Tuần, nhiều truyền thống cổ xưa cho thấy thánh Anrê, anh trai của thánh Phêrô, là **Tông đồ cho người Hy Lạp**. Người ta tin rằng ngài đã rao giảng cho các cộng đoàn Hy Lạp và đã **tử vì đạo tại Patras** trên một cây thánh giá hình chữ X. Các thánh tích của ngài cuối cùng được chuyển đến Nhà thờ Duomo ở Amalfi, Ý.

GIACÔBÊ LỚN (TIỀN)

Người ta cho rằng thánh Giacôbê là tông đồ đầu tiên tử vì đạo. Trong Công Vụ Tông Đồ có đoạn viết, “Thời kỳ ấy, vua Hêrôđê ra tay ngược đãi một số người trong Hội Thánh. Nhà vua đã cho chém đầu ông Giacôbê là anh ông Gio-an” (Cv 12: 1-2). **Ngài qua đời vào năm 44 sau Công nguyên tại Giêrusalem, nhưng phần mộ của ngài không ở gần vị trí này**. Sau khi qua đời, thi hài của ngài được chuyển đến Tây Ban Nha và hiện đang được đặt tại Santiago de Compostela. Phần mộ của ngài là điểm đến của các cuộc hành hương diễn ra trong hàng thế kỷ, gọi là El Camino, và vẫn còn phổ biến cho đến ngày nay.

GIOAN

Tác giả của Phúc âm Gioan và Sách Khải huyền, thánh **Gioan là tông đồ duy nhất không bị tử vì đạo**. Trong sách Khải Huyền, ngài viết từ đảo Pátmô, Hy Lạp, “Tôi là Gio-an, một người anh em của anh em, tôi cùng chia sẻ nỗi gian truân, cùng hưởng vương

quốc và cùng kiên trì chịu đựng với anh em trong Đức Giê-su. Lúc ấy, tôi đang ở đảo gọi là Pátmô, vì đã rao giảng Lời Thiên Chúa và lời chứng của Đức Giê-su” (Khải Huyền 1:9). Ngài qua đời vào khoảng năm 100 sau Công nguyên và được chôn cất gần Êphêsô.

PHILÍPPHÊ

Trong những năm sau Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, thánh **Philípphê phục vụ các cộng đoàn nói tiếng Hy Lạp**. Người ta biết rất ít về những chuyến đi của ngài, ngoại trừ việc **ngài đã tử vì đạo vào khoảng năm 80 sau Công Nguyên**. Thánh tích của ngài được đặt tại Vương Cung Thánh Đường Các Thánh Tông Đồ (Santi Apostoli), ở Roma.

BATHÔLÔMÊÔ

Người ta biết rất ít về những nỗ lực truyền giáo của thánh **Bathôlômêô**. Nhiều truyền thống khác nhau nói ngài đã rao giảng ở nhiều khu vực khác nhau. **Người ta tin rằng ngài đã tử vì đạo** và hài cốt của ngài hiện đang được đặt tại nhà thờ Thánh Bathôlômêô trên hòn đảo duy nhất của dòng sông Tiber, ở Rôma.

TÔMA

Tông đồ “đa nghi”, thánh **Tôma được biết đến rộng rãi nhờ những nỗ lực truyền giáo ở Ấn Độ**. Có một câu chuyện phổ biến về một trong những chuyến đi của ngài tập trung vào việc trở lại đạo của một vị vua địa phương “đa nghi”. Thánh Tôma mất khoảng năm 72 sau Công nguyên và phần mộ của ngài được đặt tại Mylapore, Ấn Độ.

MÁTTHÊU (1)

Một trong bốn nhà viết sách Tin Mừng, thánh Mátthêu được biết đến nhiều nhất qua Phúc âm của ngài. **Ngài đã rao giảng cho các cộng đoàn khác nhau ở Địa Trung Hải trước khi tử đạo ở Êthiopia**. Phần mộ của ngài nằm trong nhà thờ lớn ở Salerno, Ý.

GIACÔBÊ NHỎ (HẬU) (2)

Các học giả tin rằng **thánh Giacôbê Nhỏ là tác giả của “Thư Thánh Giacôbê”** được tìm thấy trong Tân Ước. Sau khi các tông đồ phân tán và rời khỏi Giêrusalem, **Thánh Giacôbê vẫn ở lại và trở thành giám mục đầu tiên trong thành phố**

thánh. Ngài ở đó trong vài thập kỷ cho đến khi **bị** chính quyền Do Thái **ném đá đến chết** vào năm 62. Một số di tích của ngài có thể được tìm thấy ở Vương Cung Thánh Đường Các Thánh Tông Đồ (Santi Apostoli), ở Roma. Người ta cũng tin rằng phần mộ của ngài được đặt tại Nhà thờ Thánh Giacôbê ở Giêrusalem.

GIUĐA TADÊÔ

Là sứ đồ "bị lãng quên" do tên của ngài giống với Giuđa Ítcariốt, thánh Giuđa đã rao giảng phúc âm ở nhiều nơi. **Ngài được Giáo Hội Armenia tôn kính là "Tông đồ của người Armenia."** Ngài **chịu tử đạo vào khoảng năm 65 sau Công nguyên tại Beirut, Lybăng.** Hài cốt của ngài hiện đang ở Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô ở Roma.

SIMON NHIỆT THÀNH

Simon **thường được miêu tả cùng với Giuđa Tadêô và một số người tin rằng cả hai cùng nhau giảng đạo như một cặp.** Điều này một phần là do truyền thống cho biết cả hai ngài đều tử đạo ở Beirut trong cùng một năm. Một số di tích của thánh **Simon Nhiệt thành** được cho là nằm trong Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô ở Roma.

MÁTTHIA

Sau khi được chọn làm "tông đồ thay thế", **một truyền thống nói rằng thánh Máthia đã thành lập một giáo hội ở Cappadocia** và phục vụ cho các Kitô hữu trên bờ biển Caspi. **Người ta tin rằng ngài đã chết một cái chết vì đạo,** bị chặt đầu bằng rìu ở Colchis dưới tay nhiều người ngoại giáo ở đó. Một số di vật của ngài được cho là đã được Thánh Hêlêna mang đến Roma.

Chú thích:

(1) Tại sao Thánh Matthêu có hai tên trong Kinh thánh?

Người thu thuế nổi tiếng trở thành tông đồ có thể đã đổi tên riêng sau khi gặp Chúa Giêsu Kitô.

Việc thay đổi tên có ý nghĩa quan trọng trong Kinh thánh, vì chúng thường báo hiệu một sứ mệnh mới từ Thiên Chúa. Ví dụ, Ápram trở thành *Ápraham* và Simon được đổi tên thành *Phêrô*.

Một nhân vật khác trong Kinh thánh mà nhiều học giả tin rằng đã được đổi tên là tông đồ Mátthêu. Trong Phúc âm Mátthêu, người thu thuế được Chúa Giêsu Kitô kêu gọi trở thành tông đồ được đặt tên là "Mátthêu" (Mátthêu 9:9).

Tuy nhiên, trong Phúc âm của Máccô, người thu thuế đó được đặt tên là "Lêvi" (Máccô 2:14).

Một số học giả tin rằng người thu thuế đơn giản có hai tên, một bằng tiếng Hy Lạp (Mátthêu) và một bằng tiếng Do Thái (Lêvi). Điều này rất có thể xảy ra, vì các học giả chỉ ra Simon (Phêrô) và Saulô (Phaolô) là những ví dụ tương tự không biểu thị sự thay đổi tên, mà là sự tồn tại của hai tên ở hai ngôn ngữ khác nhau.

Đồng thời, các học giả khác tin rằng điều này có thể cho thấy một sự thay đổi tên. Trong *Bách khoa toàn thư Công giáo*, có giải thích, "Có thể là Mattija, 'món quà của Iaveh,' là cái tên được Chúa Giêsu đặt cho người thu thuế khi Ngài gọi ông làm Tông đồ, và từ đó ông được biết đến trong các anh em Kitô hữu, Lêvi là tên ban đầu của ông".

Trong thực tế, cả hai lý thuyết đều có thể xảy ra. Điều chắc chắn là sau khi bỏ công việc thu thuế, cộng đoàn Kitô giáo sơ khai đã mãi mãi gọi ông là "Mátthêu".

Dù là trường hợp nào, cả hai tên đều có khả năng truyền cảm hứng cho những suy niệm hình tượng, như có thể thấy trong đoạn văn sau đây từ *Truyền thuyết Vàng (Golden Legend)*, một văn bản phổ biến thời Trung cổ cung cấp những ý nghĩa đầy tính sáng tạo cho tên các vị thánh.

*Mátthêu có hai tên, Mátthêu và Levi. **Mátthêu** (Matthaeus) được hiểu là món quà hấp dẫn, hoặc là người đưa ra lời khuyên. Hoặc tên đến từ magnus, vĩ đại và theos, Chúa, do đó có nghĩa là vĩ đại đối với Thiên Chúa, hoặc từ mamis, bàn tay, và theos, do đó có nghĩa là bàn tay của Chúa. Thánh Mátthêu là một món quà hấp dẫn bởi sự hoán cải nhanh chóng của ông, là người ban phát các lời khuyên răn khi rao giảng, là người tuyệt vời đối với Thiên Chúa nhờ sự hoàn hảo của cuộc sống của mình, và là bàn tay của Thiên Chúa nhờ việc viết phúc âm của mình. **Levi** được hiểu là đưa lên, hoặc đính kèm, hoặc thêm vào, hoặc đặt cùng. Vị thánh được cất lên từ công việc thuế má, gắn bó với tông đồ đoàn, được thêm vào nhóm các nhà truyền giáo, và được xếp vào danh mục các vị tử đạo.*

Trước đây ông có thể được gọi là "Levi", nhưng kể từ khi ông gặp gỡ Chúa Giêsu, thế giới đã biết ông là "Mátthêu".

(2) Tại sao Thánh Giacôbê được gọi là "nhỏ hơn"?

Có vẻ lạ khi gọi một vị thánh nào đó không phải là thánh lớn.

Không có gì đáng ngạc nhiên khi ít người biết về tông đồ "Giacôbê nhỏ hơn", là người được mừng lễ, cùng với Thánh Philípphê, vào ngày 3 tháng 5. Có nhiều người đàn ông trong Tân Ước có tên là Giacôbê, và có hai vị được xác định ở trong nhóm 12 tông đồ ban đầu.

Có Giacôbê và em trai là Gioan, các con trai của Dêbêđê, đều là tông đồ, và sau đó là Giacôbê nhỏ hơn, thường được coi là "con trai của Alphê" cũng như "anh em của Chúa". Danh tính này khiến một số học giả cho rằng Giacôbê là anh em họ gần gũi với Chúa Giêsu, nhưng ngoài mối quan hệ đó, hầu như không có điều gì được đề cập về ông hoặc về quá khứ của ông.

Theo Butler, "tên gọi ['nhỏ hơn'] được cho là bắt nguồn, hoặc từ việc ông được gọi làm tông đồ muộn hơn so với những người trước, hoặc do tầm vóc thấp bé, hoặc bắt nguồn từ thời trẻ".

Về cơ bản tên gọi đó được dùng để phân biệt hai tông đồ có cùng tên. Do sự khác biệt ban đầu này, Thánh Giacôbê Nhỏ thậm chí còn được xếp vào một vị trí "kém hơn" trong Danh Sách Các Thánh (Roman Canon), xếp thứ tự thấp hơn Thánh Giacôbê Tiên trong danh sách các tông đồ.

Tuy nhiên, vai trò của Giacôbê trong Giáo hội sơ khai còn lâu mới "kém hơn" và các hoạt động của ông khá quan trọng.

Một số học giả tin rằng Thánh Giacôbê Nhỏ là tác giả của "Thư thánh Giacôbê" được tìm thấy trong Tân Ước. Đó là một bức thư ngắn tập trung vào sự kiên nhẫn trong lúc đau khổ và được biết đến rộng rãi nhất với những câu nói về đức tin và việc làm, "Nhưng có kẻ sẽ nói: Anh, anh có đức tin; tôi, tôi có việc làm! Hãy cho tôi thấy đức tin không việc làm của anh, và tôi, tôi sẽ lấy việc làm mà cho anh thấy đức tin của tôi" (Giacôbê 2:18).

Sau khi các tông đồ phân tán và rời khỏi Giêrusalem, Giacôbê vẫn ở lại và trở thành giám mục đầu tiên trong thành phố thánh. Ông ở đó trong vài thập kỷ cho đến khi bị chính quyền Do Thái ném đá đến chết vào năm 62. Công việc và máu của ông là tại các cơ sở của Giáo Hội ở Giêrusalem; đó là một trong những Ngai Tòa vĩ đại nhất trong Giáo hội Công giáo trong nhiều thế kỷ sau đó.

Cuối cùng, trong khi Thánh Giacôbê nhận được một danh hiệu nhỏ nhoi sau khi qua đời, điều đó nên nhắc nhở chúng ta rằng danh hiệu thực sự không quan trọng trong cuộc sống này hay đời sau. Tất cả những gì quan trọng là làm theo ý muốn của Thiên Chúa và bước đi theo bước chân của Ngài. Giống như Thánh Gioan Tẩy Giả, Thánh Giacôbê dạy chúng ta rằng chúng ta nên cố gắng nhỏ đi để Thiên Chúa có thể lớn lên trong cuộc sống của chúng ta.

Tác giả: Philip Kosloski

Nguồn: aleteia.org

Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung



PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

6 VIỆC SAI LẦM

KHIẾN F0 Ở NHÀ LÂU KHỎI, TRỞ NẶNG

Các chuyên gia cho biết, một số sai lầm khi F0 tự cách ly điều trị tại nhà dưới đây có thể khiến tình trạng ngày càng nặng.

Bác sĩ Phạm Văn Thọ, chuyên khoa Tai Mũi Họng, tại Hà Nội, cho biết, ông đã thấy nhiều trường hợp F0 tại nhà có các phương pháp điều trị không đúng khoa học, ví dụ như sau.

1. Khò họng bằng nước muối nóng đậm đặc

Nhiều người cho rằng nhiệt độ càng cao và nồng độ nước muối càng đặc sẽ có tác dụng tiêu diệt virus, song điều này hoàn toàn sai lầm.

"Việc dùng nước quá nóng quá sẽ gây tổn hại nghiêm trọng đến lớp niêm mạc họng, miệng. Nước muối mặn sẽ hút nước tế bào niêm mạc, làm teo và chết tế bào niêm mạc. Cả hai điều này gộp lại, khiến chúng ta bị đau rát họng và khó chịu. Khi lớp màng này tổn hại, hàng rào miễn dịch bảo vệ đầu tiên của cơ thể bị tổn thương. Khi ấy vi khuẩn, virus sẽ càng tấn công người bệnh", bác sĩ Thọ lý giải.

Bác sĩ Thọ khuyên người bệnh nên ăn chín, uống sôi ở nhiệt độ tầm 30-35 độ C là hợp lý. Ở điều kiện này, không gây tổn thương niêm mạc đường tiêu hóa, giúp cho hàng rào bảo vệ vững chắc nhất.

Không nên dùng nước muối ưu trương (dung dịch nước muối được pha với nồng độ muối cao) hàng ngày để súc họng. Nên pha nước muối sinh lý để dùng. Cách pha như sau: hai thìa cà phê muối tinh (mỗi thìa 5 g), cho vào một lít nước đun sôi, để nguội và khuấy đều, ta được nước muối 1% (khoảng với 0,9%). Súc họng, khò họng ngày hai lần, sáng ngủ dậy và tối trước khi lên giường.

2. Uống nhiều nước chanh, gừng mỗi ngày

Lời khuyên này không hoàn toàn sai, vì đây là cách bổ sung vitamin C tự nhiên hữu ích. Tuy nhiên, điều này không có tác dụng lớn vào việc phòng chống virus. Mỗi ngày chúng ta uống một cốc nước chanh nhỏ cũng là nhiều, thế nhưng có những người uống 4-5 cốc pha thêm gừng. Do đó sau khi uống có cảm giác cồn cào ruột gan, bụng chướng, viêm dạ dày cấp.

Theo bác sĩ Thọ, người bệnh không nên uống quá nhiều nước chanh, gừng. Vài ngày uống một cốc nước chanh nhỏ, không dùng gừng và nên uống cách giờ uống thuốc ít nhất 2-3 tiếng để tránh môi trường axit phá hỏng tác dụng của thuốc.

Cùng quan điểm, bác sĩ Phạm Ánh Ngân, Bệnh viện Đại học Y dược TP HCM cơ sở 3, chia sẻ: Chanh chứa hàm lượng lớn vitamin C và các vitamin khác như B1, riboflavin... Tuy nhiên vị chua từ chanh gây ảnh hưởng đến người có bệnh lý dạ dày do tăng lượng axit.

"Việc uống nhiều nước chanh với lượng vitamin C sẽ kích thích đi tiểu nhiều lần, khiến người mệt mỏi", bác sĩ Ngân nói.

Gừng tươi dùng chữa cảm, bụng đầy trướng, tiêu chảy, ho có đờm. Tính cay nóng của gừng (nếu dùng quá nhiều) cũng sẽ tác động đến dạ dày và tiêu hóa, đôi khi khiến người dùng bị táo bón, đi cầu cảm giác nóng rát hậu môn.



Ngoài ra, nhiều người còn uống hỗn hợp chanh, gừng, kèm sả. Sả có thành phần chủ yếu là tinh dầu giúp hỗ trợ tiêu hóa. Tuy nhiên, sử dụng quá nhiều sả như nấu thành nước uống thay nước lọc sẽ làm tăng cảm giác nóng vùng dạ dày, tăng nguy cơ trào ngược dạ dày - thực quản, nóng và đỏ ghèn hai mắt.

"Việc nấu nước sả với đường phèn nếu sử dụng lượng nhiều sẽ tăng cảm giác khát nước, nguy cơ tăng đường huyết ở những người có bệnh lý về rối loạn đường huyết", bác sĩ Ngân lưu ý.

3. Bổ sung vitamin C dạng uống quá liều mỗi ngày

Nhiều người đang bổ sung vitamin C chế phẩm uống quá liều. Với thể trạng người Việt Nam, nếu bổ sung lượng 1g/ngày là quá nhiều dẫn đến tiêu chảy, khi đó sẽ dễ nhầm lẫn là triệu chứng do Covid-19 gây ra.

Theo bác sĩ Thọ, người bệnh không nên kỳ vọng quá nhiều vào vitamin C. Hệ miễn dịch là một bộ tinh vi, cần nhiều yếu tố để hoạt động trơn tru. Về mặt dinh dưỡng cần đa dạng vitamin A, B, C, D, E... và các khoáng chất Fe, Cu, Zn, Ca... Về mặt nội tiết, hormone tuyến ức, hormone tuyến thượng thận, tuyến giáp... đóng vai trò tiên quyết.

"Vì vậy, muốn hệ miễn dịch hoạt động tốt, mọi thứ phải được bổ sung khoa học, đầy đủ, cân bằng. Bổ sung không đúng làm hại các bộ phận tiếp nhận như dạ dày, ruột; các bộ phận xử lý gan mật, tụy; bộ phận đào thải thận, da. Hậu quả là tổn thương toàn bộ cơ thể", bác sĩ Thọ phân tích.

4. Phơi nắng buổi trưa

Nhiều F0 thực hiện theo lời khuyên trên mạng xã hội, tắm nắng 15-20 phút vào lúc 10-11h mỗi ngày. Theo bác sĩ, lời khuyên này không rõ để giúp diệt virus hay bổ sung vitamin D3 nhưng nhìn chung không hợp lý. Vì với người bệnh Covid-19 có triệu chứng cảm sốt, thể trạng yếu hơn bình thường (đang phải chống chọi với virus), lại đứng dưới nắng sẽ càng khiến cơ thể mệt mỏi, say nắng.

5. xông tinh dầu nhiều lần trong ngày

Theo bác sĩ Phạm Ánh Ngân, trong những ngày thành phố chuyển mùa mưa, xông phòng bằng các loại tinh dầu sẽ đem lại cảm giác dễ chịu, giúp giảm hơi ẩm thấp của môi trường tác động lên cơ thể và không gian xung quanh. Các loại tinh dầu có tác dụng thư giãn, bớt căng thẳng trong những ngày đối phó với dịch. Song xông trực tiếp tinh dầu từ hai lần trở lên trong ngày cộng với luồng khí trực tiếp từ máy xông sẽ khiến niêm mạc đường hô hấp trở nên nhạy cảm, tạo cảm giác khô rát hoặc tăng tiết dịch nhầy nhiều sau khi xông.

"Vì vậy, không nên 'xông để diệt virus' nhiều lần trong ngày, khiến da và niêm mạc trở nên nhạy cảm", bác sĩ Ngân nhấn mạnh

Tắm đầu gió xanh, dầu tràm, dầu khuynh diệp lên khẩu trang cũng không có tác dụng ngừa virus. Các thành phần trong dầu như: Menthol 5% (tinh chất bạc hà), Methyl Salicylate 6%, Eucalyptus Oil 56% (dầu khuynh diệp) tạo cảm giác tươi mát, tuy nhiên không có nghiên cứu chứng minh tác dụng bất hoạt virus.

6. Sử dụng oxy liệu cao không phù hợp

Nhiều F0 cứ thấy hơi khó thở chút là đã tìm đến thở oxy nghĩ rằng điều đó sẽ tốt cho hô hấp. Tuy nhiên đó là suy nghĩ quá sai lầm. Theo bác sĩ Nguyễn Tiến Dũng, trưởng khoa Hồi sức Tích cực - Chống độc, Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng: Oxy không điều trị được khó thở, oxy chỉ giúp cải thiện tình trạng hạ oxy máu. Đồng thời, oxy không điều trị được các nguyên nhân gây hạ oxy máu. Thở oxy phải đi kèm điều trị nguyên nhân gây tổn thương phổi.

Thở oxy liệu cao không phù hợp sẽ làm tăng oxy máu quá mức, cũng nguy hiểm không kém gì hạ oxy máu. Tình trạng tăng oxy máu sẽ làm ức chế trung tâm hô hấp, làm F0 giảm thông khí (giảm tần số, giảm biên độ hô hấp... hiểu đơn giản là không chịu thở). Lúc này F0 có thể bị phụ thuộc vào oxy, làm nặng thêm tình trạng mất cân bằng khí máu. Phổi có thể bị xẹp, mạch vành và mạch máu não có thể bị co thắt, lượng máu cung cấp cho tim bị giảm, hoặc các oxy gốc tự do sẽ phá hủy tế bào...

Thậm chí, tăng oxy máu quá mức có thể làm diễn tiến xấu đi đối với những người có nguy cơ suy hô hấp type 2 (phổi mạn tính), làm chậm nhận biết các diễn tiến lâm sàng đang xấu đi, vì bị che lấp bởi chỉ số SpO2 bình thường hoặc cao. Nghiêm trọng hơn, tăng oxy máu quá mức còn làm tăng nguy cơ không qua khỏi của một số nhóm như: Tai biến mạch máu não nhẹ và vừa, ngưng tim, những người nằm nằm hồi sức tích cực...

Vậy nên bác sĩ khuyến cáo: Nếu muốn thở oxy, và thở oxy bao nhiêu lít/phút, người bệnh hoặc thân nhân phải hỏi bác sĩ để được chỉ định và hướng dẫn chi tiết.

Nguồn: <https://kienthuc.net.vn>

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 04/2022	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B75)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	17
◆ Tin GH Hoàn Vũ	20
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Chuỗi đối lập	22
◆ Đường Thương Xót của Thiên Chúa	28
◆ Mùa Thương Khó	32
◆ Vấn đề bất công	35
◆ Con phải làm gì để đạt được cùng đích đời mình	41
◆ Mùa Chay nhìn lại	45
◆ Đời đá vàng	48
◆ Thực hành: Giờ Hiệp Hành	51
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Điều gì đã xảy ra với 12 vị tông đồ	54
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ 5 việc sai lầm khiến F0 ở nhà lâu khỏi, trở nặng	60

